



Tiểu thuyết

# Trí nhớ suy tàn

NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

# Trí nhớ suy tàn

BIẾU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC KHI XUẤT BẢN  
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

**Nguyễn Bình Phương.**

Tri nhớ suy tàn / Nguyễn Bình Phương. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb.  
Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013.

152 tr. ; 19 cm.

ISBN 978-604-58-0804-7

1. Văn xuôi. 2. Văn học Việt Nam.

1. Prose literature. 2. Vietnamese literature

895.922808 -- dc 22

N573-P58



Tiểu thuyết

# Trí nhớ suy tàn

NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Tặng con mưa nho nhỏ*

*C*hẳng mấy tháng nữa sẽ tròn hai mươi sáu tuổi.

Mang trong mình sự phức tạp của phố phường, đôi lúc không tránh khỏi những giờ phút mơ mộng hao huyền từ thời sinh viên để lại.

Nói nhanh, âm trong veo, không chịu rè di ngay cả lúc đã mệt mỏi, chán nản. Giọng ấy tự nó ngân nga vang vọng, xoáy vào tình cảm cho dù ngôn ngữ cứ sắc lạnh. Mắt thông minh, cong với làn da mỏng và chiếc mũi hếch ngộ nghĩnh, tinh quái. Cái ấy mẹ cha chẳng can thiệp, nó là của trời. Giọng nói của trời, làn da của trời, con mắt của trời. Vào thời điểm bất chợt nào đó, đem những thứ của trời ấy dâng cho người mình yêu, như một sự bày tỏ, một diễn đáp, một ân huệ vụng trộm.

Thích các gam màu mạnh, chói, nhưng tính tình kín đáo. Chống đối bằng thái độ khinh bỉ. Thật khó ai



bắt gặp giây phút buồn chán hay vui vẻ, có  
chẳng chỉ khi trời mưa, nhìn kỹ nét mặt mới  
thấy vẻ khó chịu, nhưng cũng mơ hồ thoang  
thoảng thôi.

Hàng ngày đúng bảy giờ mười lăm phút  
xe đi làm, chiếc áo màu ghi xám lẩn giữa  
bao nhiêu áo trên đường phố. Nếu nhận ra  
cũng chỉ nhờ vào trí nhớ, mà mấy hôm nay  
cứ linh cảm sẽ suy tàn ghê gớm, tựa cây ổi  
trước nhà gãy vào năm lên mười hay mười  
hai gì đó, không cứu vãn được.

Tuấn đã ở chân trời khác với tiếng nói  
khác, màu da khác. Châu Âu xa xôi có tuyết  
trắng như những miếng xốp lót hàng điện tử.

Giờ em là một con chim bị nhốt trong  
lồng quá lâu, bâng khuâng vì tự do, yên bình.

Ở cơ quan, vào các buổi trưa, đứng trên  
ban công tầng hai nhìn xuống cổng, chẳng  
ngóng ai chẳng nhớ thương tương tư ai, chỉ  
để đầu óc đỡ căng thẳng chuẩn bị cho giấc  
ngủ ngắn ngủi chớp nhoáng, để quên Tuấn  
và mang máng về Vũ. Ban công không có  
mái che, nắng cũng chẳng màng tới nên lập  
lò giữa sáng với tối. Dễ chịu vì sự yên ổn. Mà  
để làm gì nhỉ ngoài sự tò mò của dăm ba con  
bé nhà quê đi ăn cơm bình dân về. Buổi trưa

không khí thơm tho mạch lạc, đầu giờ chiều sau giấc ngủ nông choèn mọi thứ cứ lơ mơ ủ ê, giống chiếc váy may dở. Vì thế mà rất dễ lạc vào các ý nghĩ lan man đang giăng sẵn. Lạc là một thứ khoái cảm cho dù công việc đang bèle bộn gấp gáp. Ngày bé đã từng lạc ở khu phố cổ, chưa đến mức đi hết ba mươi sáu phố phường nhưng cũng loanh quanh hàng tiếng đồng hồ trong Hàng Mã, Ngõ Gạch, Hàng Đồng. Khu phố cổ là một mê đồ chập chờn uẩn khúc làm dậy lên cảm giác hoảng loạn. Sau này biết thêm rằng cái mê đồ chập chờn uẩn khúc ấy giam giữ bao nhiêu người già với những ký ức phiền não, giam giữ cho đến chết mới thả họ ra tựa chiếc lá bàng khô đột ngột xuất hiện từ miệng cống. Những ký ức phiền não quẩn quanh trong những bức tường tróc lở rêu phong.

Trưa, nắng buông xuống nhiều, người đi lại ít hơn nhưng vẫn có cảm giác tĩnh táo mãi mãi. Vào giờ nhất định, có những đoàn tàu chạy xuyên vào lòng Hà Thành, sau đó lại xuyên ra đều đặn cồn cấn như một mũi kim khâu khâu lên cuộc đời rộng lớn nhưng mồi mệt.

Mang máng rằng thế nào cũng có một chuyến tàu đi xa hơn tất cả các chuyến tàu.



Thời điểm ít mong nhớ, những cơn gió  
quẩn trên các ngọn cây, ấn tượng chung là  
chán nản tuy chưa phải tàn cuộc. Năm xưa đã  
một lần ốm nằm bẹp trên giường mất hai tuần,  
đầu óc bồng bềnh chân tay bồng bềnh, mình  
làm mây, không cất lên trời để trôi nhưng vẫn  
cảm giác chuyển động. Đám mây chỉ dừng lại  
sau khi uống xuyên hương. Ốm dậy thấy cái  
gì cũng lạ, từ tiếng người, tiếng xe, từ cái lá  
mặt nước cho đến những chùm hoa nhỏ thấp  
thoáng trong vòm cây. Cố gắng đi một vòng  
quanh hồ Gươm và thấy khoẻ mạnh.

Hà Thành bây giờ khác xưa, gió thổi  
nhanh hơn người đi vội hơn. Một cái gì đó  
chêm vào giữa.

Không nhớ đã bao lần quay lưng lại với  
thương mến của người khác nhưng nhớ rõ về  
người khác quay lưng lại sự thương mến của  
mình cho nên đã buồn chán đi lang thang  
trong lòng Hà Thành với một chiếc túi sắc  
màu đen có dây quai dài bằng cao su.

Một hàng rào găng xén phẳng men theo  
hè phố, vắt hờ hững trên đó một miếng giẻ  
lau màu cháo lòng. Ai đó vô danh vẫn ngồi  
hàng giờ với chiếc tủ kính nhỏ đựng thuốc  
lá, diêm và dăm ba gói kẹo màu sắc sỡ. Ô  
kinh tủ in bóng người xe qua lại, như cái cửa

dẫn vào cuộc sống khác run rẩy mờ ảo. Em sẽ phải đều đặn đi qua đó vào các buổi sáng, các buổi chiều. Có biết bao nhiêu những tủ kính khác nữa trên đường mà không được để ý vì Tuấn không dừng lại mua thuốc.

Tuấn đã ra đi như một đám mây, mây không đầu thai trở lại cùng những kỷ niệm đẹp đẽ bàng hoàng dưới gốc cây diệp phố Bà Triệu.

Vắng Tuấn thành phố trông thêm nhiều diệp vàng, đi đâu cũng gặp, góc đường, ven hồ, đầu nhà, bãi để xe, công viên. Chân núi Nùng cũng có một cây nhưng nó đã bị chặt, chỉ còn cái gốc đen thui vì mục, hàng năm đến mùa hè khu vực ấy cứ vàng chói lọi, người ta bảo đó là hồn hoa về thương nhớ chính mình. Hoa diệp vàng không ngủ, tinh táo và chết đột ngột, đột ngột một ngày nhận ra rằng bạn bè tan vỡ trôi nổi khắp nơi. Khi ấy kết thúc đời sinh viên, kết thúc một cuộc náo loạn không biết mệt mỏi, kết thúc luôn cả mái tóc dài buông kín hai vai. Sau đó còn mình em với mái tóc ngắn.

Thời gian vỗ ào ạt.

Vũ bên trái, Tuấn bên phải, trận ốm sau lưng và cái gì đó như chiếc kim khâu khổng lồ trước mặt.



## "Cho anh hôn em"

Cây điệp phố Bà Triệu đã nghe được câu nói của Tuấn lúc mười một giờ mười phút. Đó là nụ hôn đầu tiên em đón nhận.

Sau đó là chiếc nhẫn gắn bông hoa kim cương nhỏ có hai cánh với lời hứa sẽ mãi mãi thuộc về nhau.

Bây giờ cây điệp phố Bà Triệu đang rụng hoa. Hoa rụng chẳng làm ai thương tổn. Đây là Hà Thành. Sôi động, khuất tất, một tổ mối ven sông với cơ cấu tổ chức hỗn loạn không mấy may tự do.

Người đàn ông phố Hàng Giầy đang canh giữ cây điệp phố Bà Triệu. Ông ta chưa bao giờ khóc.

Trở vào phòng, máy điều hòa o o. Hoài đang ngủ. Giấc ngủ đến với em chậm, thờ ơ mà vô cùng chắc chắn. Mi mắt cứ díp lại, sẩm tối những cánh hoa cũng díp lại như thế. Ngủ cùng hoa cho dù khác thời gian. Đi trong giấc ngủ, khẽ kháng ít dụng chạm. Giữa giấc mơ người ta không chèo lái được mình. Mơ là buông thả phó mặc như hành khách ngồi trên máy bay. Bây giờ em đang đi cạnh những làn sương mỏng, màu sắc khoan hòa nhã nhặn. Chạm vào sương

là chạm vào bông, thứ bông tinh khiết hơn cả mây ngày nắng ráo. Thầm ước có một buổi nào đó thành phố chìm trong sương mù để xem mình sẽ đi tới đâu. Ở một bức tường không phải xây bằng gạch ai đã vạch ba đường lượn song song gợi đến sông, gợi đến ký hiệu của một kẻ thần kinh hỗn loạn. Và trôi đi. Và biến mất các hình ảnh.

Bốn rưỡi rời khỏi cơ quan. Đến như một nghĩa vụ thì ra về cũng như một nghĩa vụ.

Đường phố giống đường của biển. Trong dòng người xa lạ mỏi mệt, tìm thấy khuôn mặt mình chờ mong thật khó. Tất cả mến yêu đang tan biến cùng với nắng.

Thành phố bước vào bóng tối chậm rãi, những ngọn đèn đường sáng lè té, nhẫn nại đi theo chúng sẽ về tới nhà.

Tựa một cái cây, Vũ nhẩn nha lớn dần trong tâm trí em, không ồn à, hào phóng, hơi chút hài hước vào những thời điểm vui vẻ cần thiết. Mỗi cử chỉ lời nói là một chiếc lá, mỗi cuộc tiếp xúc là một nhánh cành và cái cây xum xuê dần lên.

Vũ là người con trai sạch sẽ.

Một cái cây bền bỉ kiên nhẫn.



Dôi khi dễ tự ái, ít nổi giận, có những khoảng trống khó hiểu. Ăn mặc không theo mốt, sống ngoài thân nhiệt xã hội, ít để ý đến lớp người kém tuổi mình và luôn khinh thường họ.

Vũ người gầy, đi hơi nghiêng sang trái, thi thoảng đau đầu nhưng không kêu ca, luôn mang trong túi quần một chiếc chìa khóa duy nhất và mang trên mặt những tâm trạng bất thường. Thích đi, yêu sự khó hiểu, đặc biệt say mê bầu trời.

Vũ là bầu trời ở giữa cái bầu trời nắng mưa thường ngày. Một bầu trời nho nhỏ kết từ các ý nghĩ thông minh kín đáo nhưng không dầm dề.

Dôi ba lần nhận ra sự khác lạ trong cái nhìn của Vũ nhưng điều đó xảy ra nhanh, được lưu giữ vào vùng nào đó trong trí nhớ. Hình như có em Vũ nói chuyện sôi nổi hơn. Hình như những cử chỉ thân mật ân cần của Vũ đều do em gọi ra và chỉ cho riêng em.

Hình như cuộc sống còn rất nhiều con đường và người đàn ông đầu tiên không phải là tất cả.

Dăm ba chuyến đi xa cùng Vũ chẳng xảy ra điều gì nhưng một lần tình cờ gặp

nhau ngang đường, vào ngồi ở khuôn viên nhỏ để nói chuyện thì cánh cửa khác đột ngột mở ra. Đang nói chuyện vui, Vũ dừng lại, ấp úng rồi cả khuôn mặt chìm trong trạng thái dãm chiêu nhau nhĩ.

- Không hiểu sao đạo này anh hay nghĩ về em... Anh đã mơ thấy em... chẳng biết để làm gì...

Vũ cúi đầu, xòe bàn tay ra như đói thoại với nó.

- Em cũng thế...

Trong cơn choáng váng, em buột miệng và câm bặt. Mọi thứ ù đi, váng vất lảo đảo. Chỉ biết sau đó cả hai đứng dậy ghì xiết lấy nhau. Cầm Vũ chạm đỉnh đầu em rồi thấp xuống và môi Vũ đậu ở cổ em, ấm mềm như một chú chim non vừa tỉnh giấc.

- Em không biết mình đúng hay sai nữa...

Một câu nói gượng gạo, hơi nhanh, âm vẫn trong vắt. Vùng ra về, bỏ Vũ lại một mình, gầy gò đứng giữa khuôn viên trống toàn sấu, giữa bóng tối với những bóng người lảng vảng ngoài hàng rào.

Cả đêm nhìn ra cửa sổ, thấy căn nhà của bà già độc thân tối mờ chìm dãm, một phần bức tường sáng lên



vì ánh đèn hắt vào. Có thể đọc thấy những dòng chữ quảng cáo đỏ trên tường, chúng mờ tỏ, xô lệch, chồng chéo như một bức tranh trừu tượng. Con mèo đi qua nhẹ nhàng, không quệt đuôi vào cây ớt, không cả quay trở lại, chỉ cái bóng còn lớn voblin trên tường.

Sau này mới biết Vũ cũng thức trắng đêm.

Sang Bát Tràng.

Đi để được gần gũi, để Vũ cầm tay và nhìn Vũ qua gương phản chiếu. Mê mải, không chú ý đến nắng, bụi, không chú ý cả những ổ gà lổn nhổn khắp mặt đường. Vào làng cổ, luồn lách giữa hai bức tường đính kín những bánh than, nghiêng phải nghiêng trái và cười vang với nhau. Đi thẳng vào một ngõ cụt, bị chắn lại bởi chiếc cổng gỗ cao ngất nhưng đã mục nát, con chó mõm trắng gừ gừ nhìn ra cùng với người chủ mặt nâu bóng, cởi trần. Vòng lại, liều lĩnh đi theo một lối gạch nhỏ sâu hun hút như đi xuống lòng giếng, càng đi càng nóng, càng bồn chồn ròn rợn. Đi mãi, rẽ ngang rẽ dọc mà không sao thoát khỏi con đường chật hẹp đen dúa. Vẫn con chó mõm trắng, người đàn ông da nâu và cánh cổng gỗ mục nát. Bầu không khí khó chịu lớn voblin trên đầu càng lúc càng xiết lại. Rõ ràng có gì đó không bình thường

trong cái làng xám mù này, nó toát ra từ các lò gốm nhỏ lô xô với những mảnh gốm vụn dẫn tới khuôn cửa mờ tối tuyệt vọng. Trên bức tường gạch dài đột ngột trổ những ô cửa nhỏ ẩn giấu đằng sau sự quan sát lạnh lùng. Cả hai nổi da gà. Cảm giác tê dại khi bị lạc ở khu phố cổ trở lại trong em.

Cuối cùng sau cái hắt hơi của Vũ cũng ra được tới bờ sông, mắt trải bát ngát cùng dòng nước đỏ và bãi phù sa mênh mông hai bên. Thấy mình là con thuyền mênh mông giữa nước mây rạo rực.

- Anh yêu em.

Vũ nói.

- Em cũng yêu anh.

Đáp lại trong khi trống ngực còn đập dữ dội.

Lang thang vào cửa hàng, chọn mua một chiếc cốc uống nước loại to, một ống đựng bút, một cái lọ nhỏ bé vô nghĩa nhưng cực đẹp.

Không nhắc về buổi tối hôm trước, không kịp cả một nụ hôn để giao ước.

Dó là buổi trưa duy nhất tất cả đều mất trọng lực.

Tất cả, nghĩa là không miễn trừ.



Một chút dịu dàng lan tỏa giữa mùa hè  
oi bức đầy tai biến. Ánh sáng của làn da  
trắng. Giọng nói thì chẳng hề thay đổi, vẫn  
nhanh nhảu trong trẻo, vẫn cái âm cuối vút  
lên ngạc nhiên. Có đứa trẻ không rời xa em.

Theo lịch thì sắp lập thu.

Giờ cây vẫn xanh. Người quét lá đang  
ngủ thanh thản như chưa bao giờ nghe tiếng  
rơi rụng xào xạc. Thế nào cũng đến ngày mở  
mắt ra thấy toàn thành phố ngập tràn trong  
lá rụng. Trẻ con hồn hởi chạy, lăn, bò, dẫm  
đạp lên lá. Mỗi người đi đường sẽ được một  
chiếc lá rụng vào giỏ xe, vứt đi thì dễ, đù  
can đảm mang vào nhà mới khó.

Hà Thành đang mùa hoa rụng. Còn lớn  
vởn dâu đó lời bày tỏ băng quơ của Tuấn,  
cả những bước chân băng quơ không rõ từ  
thuở nào.

Sau những bước chân ấy, Tuấn ra đi nhẹ  
nhàng với chiếc vali nhỏ và lời hẹn sẽ trở về.

- Nhưng bao giờ?

Nước mắt em trào ra trước cả câu hỏi.

- Chưa biết. Một hai năm gì đấy.

Giọng Tuấn là bãi cổ hoang mênh mông.

Thời tiết chết trong sự sơ hãi, chết vĩnh  
viễn từ buổi trưa hôm ấy. Vô nghĩa cho tất

cả những gì đã diễn ra dù rằng hy vọng chưa chấm dứt.

Mong một cơn dông đến từ chân trời khác.

Giá như đừng kéo nhau vào ngồi nói chuyện trong khuôn viên tối hôm đó, cơn dông sẽ không đến. Nhưng cuộc sống sẽ tệ nhạt đi bao nhiêu.

Cửa sổ có nguy cơ bị cây ớt cảnh lấn át. Cây ớt hoa trắng, quả non vàng, chín chuyển thành đỏ và rụng xuống hóa màu tím thẫm. Thằng bé nhà hàng xóm một lần sang chơi, tưởng ớt là nho đã lén lút ăn ngốn ngấu bốn quả sau đó mồi nó căng phồng lên như chiếc bánh bao. Không ai có thể ngăn cản thằng bé lăn lộn.

Từ cửa sổ nhìn thấy tháp truyền hình với chấm đỏ bằng ngón chân cái nhô lên giữa đỉnh nhà bà già độc thân. Ban ngày tháp truyền hình lồ lộ, sơn đỏ trắng, vượt quá sự hiện đại để trở thành vật quái đản. Đôi lúc màu đỏ của ngọn đèn trên đỉnh tháp làm em thấy khó chịu, ước có chiếc kéo cắt ngang nó đi cho đỡ vướng mắt...



Dưới ánh điện nê-ông sáng xanh, bà già  
độc thân ngồi im lặng như một pho tượng.  
Mười một giờ rưỡi đêm đèn tắt, bộ bàn ghế  
giả cổ bóng lộn, chiếc mū thủy thủ gần sau  
ghế, bằng khen, con sóc nhồi bông cùng  
chìm sâu vào bóng tối. Thoang thoảng tiếng  
quạt máy khô dầu.

Những ngôi sao trên bầu trời xa lạ.

Đi chợ.

Mặc chiếc áo ghi xám, chất lụa mềm  
chảy, rủ thằng bé con nhà hàng xóm cùng  
đi, trao cho nó nhiệm vụ xách lèn.

- Sau này cháu cũng đi chợ như cô.

Thằng bé hổ hởi nói. Em cười:

- Con trai phải làm việc lớn hơn. Hiểu chưa.

Nói thế nhưng lại nghĩ nếu mình là con  
trai thì vẫn thích đi chợ. Con bé bán rau có  
làn da sần sùi, bù lại đôi mắt đẹp gần bằng  
mắt em. Rồi đời nó cũng sẽ phải yêu diên  
dại một ai đó và chịu đựng một ai đó yêu  
mình diên dại.

Rau muống xanh non nhưng lắm bèo  
tấm. Những xiên thịt nướng tấm nước gừng  
nầm rải đều trên lưới sắt đen bóng mỡ. Lạc

rang sǎn, giò lụa, nộm hoa chuối và rổ trứng  
mỏng manh dễ chịu. Những người bán hàng  
quen thuộc mỉm cười đon đả. Thằng bé kiệt  
sức không nhấc nổi cái lèn, nó trả lại em  
và láng vắng đến quầy giày dép duy nhất  
nằm trong chợ. Ở đó có một góc dành cho  
xe tăng nhựa.

### Đột ngột mưa.

Cả chợ nháo nhào, chạy và văng tục.  
Con bé bán rau đứng dưới chiếc ô màu chì  
cũ kỹ. Lại đôi mắt dài cong nhìn ra mưa.  
Trùng điệp những sợi lồng lánh rơi thẳng  
như không hề có ai ngả nghiêng vì tình yêu,  
không cả chao đảo trong lựa chọn.

Bao nhiêu cơn mưa cứ láng máng trong  
đầu.

Một người rẽ mưa về. Mờ nhạt. Chiếc  
áo ni lông xanh loáng lên như lời vĩnh biệt  
cuối cùng.

Trong mưa tranh thủ mua hai gói bột  
canh. Không mặc cả nhưng vẫn phải hỏi hai  
ba lần mới nghe được giá chính xác. Bà bán  
hang hình như còn chào mời thêm gì  
đó. Thằng bé đã kịp sục sạo một  
vòng trong dây nhà lớn. Em nhớ  
từ năm lên sáu tuổi, tuần nào nó



cũng theo mọi người đi chợ mà không chán.  
Chợ là một thế giới ngập ngụa cần thiết.

Rón rén ra về, chiếc lòn trùi nặng tay  
cùng đứa trẻ. Tự nhiên nghĩ với chiếc áo  
màu ghi xám này mình là những gì còn sót  
lại của cơn mưa.

Bạn cũ tự tìm lại.

Dạo cấp hai nó nhút nhát, ăn nói lí nhí,  
luôn nhìn xuống và chỉ chực lẩn vào góc tối.  
Học lực trung bình đều dặn. Cuối cấp nó bỏ  
học theo chị gái buôn chuyến. Nghe đồn vất  
vả nhưng giàu.

Nó quý em nhất lớp vì em là người bảo  
vệ nó mỗi khi bị trêu ghẹo, bắt nạt. Thi  
thoảng em tặng những món quà nhỏ làm nó  
xúc động cho dù đó là thứ em đã quá chán.  
Trước hôm bỏ học nó gấp riêng em, dúi  
vào tay chiếc lược bằng gỗ mun, bảo đấy là  
quà ông nó cho từ bé. Chiếc lược làm công  
phu, đèn bóng, răng đều tăm tắp. Sống lược  
chạm một con chim đuôi dài ngang với mõ,  
sau này em mới biết đó là chim phượng.

- Ông tớ bảo nó được làm ra cách đây  
bốn trăm năm.

Nó thì thào.

- Sao bạn không giữ lấy. Cái này quý lắm.

Nó nhìn em, lắc đầu cười, đáp:

- Rồi tớ sẽ còn có nhiều hơn thế. Thật đấy.

Dằng dẳng bao nhiêu năm im lặng đột nhiên tối qua nó điện đến, giọng khàn khàn nhưng không kiểu cách, xa lạ.

Cửa hàng cầm đồ của nó nằm ngang ngã tư giáp phố Hàng Hòm, mặt tiền chỉ đủ để treo một tấm biển gỗ màu vàng nhạt với dòng chữ nâu đậm, nghiêm ngắt: Dịch vụ cầm đồ.

Khổng người vẫn đậm chắc, da hơi nâu nhưng tóc đã cắt ngắn và bộ quần áo bằng vải rộng rãi làm nó ra dáng một chủ hiệu cầm đồ. Nó vồ lấy em, nói huyên thuyên, ôn lại những ngày cấp hai kỹ lưỡng từng chi tiết, nhảy từ chỗ nợ sang chỗ kia nhưng không bỏ sót. Đầu óc nó chính xác đến kỳ lạ. Chưa chồng, chưa người yêu, một tay gây dựng cơ đồ, vốn khoảng ba bốn trăm triệu. Nó thông báo qua loa cho em rồi phẩy tay lảng sang chuyện khác.

- Mày ra sao?

- Vẫn thế. Giống mày, chưa chồng. Kém về tiền bạc.

- Khỉ, mày hơn tao cái bằng đại học.



Em nhìn nó thái độ trìu mến như ngày xưa cho dù bây giờ nó đã khác, đã vượt trội, ít chịu thu người lại.

Cửa hàng hơi lộn xộn, chỉ sáng nửa ngoài, nửa trong mờ tối bí ẩn với những đồ vật cao thấp to nhỏ. Đồng hồ quả lắc cổ và xe máy. Những chiếc hộp gỗ nhỏ khám trai hứa hẹn bên trong những giá trị bất ngờ. Một chiếc xe đạp cũ tróc hết sơn.

Mọi thứ đều có thể đến đây, nằm lại vĩnh viễn, ra đi, về với chủ cũ hoặc phiêu dạt sang kẻ khác.

Điện thoại đổ chuông nhưng không được nhấc. Vài ba kẻ tạt qua cất ngang câu chuyện, vẻ mặt lo âu thảng thốt.

Thái độ của nó đối với khách hàng luôn bình thản, hơi chút lạnh lùng. Chỉ hơi chút thôi, không nhiều đến độ gây tâm trạng bối rối. Nó bảo với em đó là nghệ thuật sống còn của các chủ hiệu.

Trời đổ mưa, chiều sâm sẩm tối.

Cửa hàng cầm đồ gợi lên cảm giác cũ kỹ khổ ải nhưng giá trị, giống như cầu Long Biên.

Hơn chục năm xa nhau, nó trở thành kẻ sành sỏi lấn át người đời còn em thì vẫn thế, với lời thú nhận rằng thay đổi thật khó.

Chẳng thể kiểm chác kinh nghiệm từ các trường đại học. Nơi ấy mãi mãi chỉ là cuộc náo loạn vô tích sự.

Trong sổ ghi điện thoại của em có thêm số của nó. Một dãy toàn số lẻ. Một người bạn là chủ một cửa hàng. Một “chủ hiệu cầm đồ” đích thực.

Đèn nhà đổi diện tắt muộn. Bà già độc thân đu đưa trên ghế trước màn hình vô tuyến. Những âm thanh lộn xộn và ánh sáng loáng nhoáng hắt lên người bà già. Chiếc mũ thủy thủ vẫn treo trên tường, cô đơn cam chịu. Bản tin thời tiết báo Vịnh Bắc Bộ có sóng dữ. Con mèo rón rén đi rìa ban công, đuôi cố tình quẹt vào cây ớt, nó không hề quan tâm tới sự thiếu vắng một chiếc mũ thủy thủ trong cơn bão biển.

Qua đi một đêm với ấn tượng tiếng kim đồng hồ nhỏ dần nhở dần rồi tắt lim như chưa hề có thời gian.

Bước qua cổng sơn xanh của cơ quan, sức nhớ lần xem phim cùng Tuấn thấy trên màn ảnh một hoàng tử loay hoay mở cửa địa ngục để tìm người yêu, em quay sang thì thầm:



- Đố anh biết làm cách nào để vào được  
địa ngục?

Tuấn nhún vai lạnh lùng:

- Bước vào một xác chết.

Cả hai cùng khoái chí nhìn nhau cười  
trong khi hoàng tử đang loanh quanh lạc  
giữa một biển sương xanh lét ma quái.

Tâm niệm rằng khi đã có chồng mình  
không như thế nữa. Dẹp bỏ các ý nghĩ vớ  
vẩn sang bên, sống lành mạnh như một cây  
xà cừ và kiêu sa như những bông hồng vàng.

Công việc bộn bề nhưng tạm thời, vừa của  
mình vừa không phải của mình. Chữ nghĩa  
khô cứng khác xa với đời sống. Gõ đều đều,  
thờ ơ mà ít sai. Có thể mai kia sẽ hỏng mất vì  
bầu trời màu cổ úa trước mặt. Thật đáng sợ.

Hoài ho, luôn ho không cưỡng lại được.  
Hoài gây ấn tượng cuộc sống đang co thắt  
lại dồn nén vào một chiếc đĩa. Không nhìn  
nhau, trao đổi dăm ba câu về ngày hôm  
qua. Hoài nói nhỏ nhưng nghe vẫn rõ bởi  
chất giọng kim.

Hôm qua trời đất vẫn thế.

Hôm qua một cơn gió chết dịu dàng  
dưới gốc một khóm hoa.

Hôm qua cả hai đều gặp lại người quen cũ.

- Trắng. Giàu. Lạnh lùng hơn ngày xưa.

Hoài kết luận về người bạn trai mới từ Đức về với một chút khát khao...

Có thể mai này Tuấn cũng sẽ trở về với tư cách một Việt kiều nhưng không biết Tuấn có đủ sức mang thêm một bầu trời khác hay không.

- Con bạn em khác quá.

Em nói không chút trách móc, chỉ đơn thuần là nhận xét.

- Giàu hả?

Hoài hỏi đồng nghĩa với khẳng định.

- Chưa hẳn thế.

Giọng em xa xôi.

- Chỉ có bọn mình là vất vả.

Hoài nói, tay dấn nhanh tốc độ như đuổi theo cho kịp điều gì đó.

Phó ban kế hoạch thò đầu vào, khuôn mặt là một đám mây tối sũng nước, lem nhem, đôi mắt trắng dã nhìn quanh dò xét. Không ai dừng tay. Đám mây trôi dạt sang phòng khác, trôi đến khi nào tìm ra cớ để trút mưa



mới thôi. Hắn có quầy hàng tạp hóa nhỏ ở Hàng Đậu, có đứa con trai bé xíu, khôn ranh và một cô vợ nói không rõ tiếng vì môi dưới quá trễ. Tất cả đều lốc nhốc kéo nhau từ rừng xuống làm giàu trắng trợn nhưng khó bắt bẻ. Hắn không quát nạt ai, sự thâm hiểm toát ra từ dáng đi, nước da, cách ăn mặc làm mọi người ngại ngùng.

Loại rừng rú.

Khuôn mặt ít ánh sáng.

Nói ngọt.

Rất lâu Hà Thành mới có một đêm hoa đăng.

Cùng với cảm giác rạo rực bởi màu đỏ trong đêm, một cái gì nữa toát ra từ đoàn đoàn lũ lũ những con người trẻ trung ăn vận mỏng mảnh sạch sẽ.

Những chiếc lá sen xanh lênh đênh giữa hàng trăm vụn vàng đang lan tỏa cùng sóng nước. Mỗi lá sen như một câu thơ, một lời thầm thì về tuổi ngọc, một giấc mơ trong sáng khi chưa kịp nhận biết mình đang mơ.

Ánh sáng ròn ròn trên mặt em, trên tóc, trong tiếng nói hơi mê mệt.

- Bước vào đây tự nhiên em thấy buồn ngủ.

Vũ nới cúc áo ngực. Thấp thoáng sau ngọn cây núi Nùng nhô cao, tỏa sáng như tất cả những ngọn núi từng tỏa sáng trong các câu chuyện thần thoại. Khi đến chân núi, em đưa mắt tìm gốc cây điệp bị chặt nhưng không thấy, nó đã bị vùi lấp trong cỏ.

Vũ nghe tiếng bước chân em xao xác như tiếng vỗ cánh. Có thể em sắp bay lên, sau đó biến mất trong màn đêm xanh đậm dang ngự trị trên đầu. Vũ nắm tay em, nắm nhẹ rồi buông ra rất nhanh.

Trong thế giới đèn lồng đỏ không nghĩ tới máy vi tính, không nghĩ tới khuôn mặt phiền não của Hoài, quên luôn mình có chiếc xe máy gửi cách đây vài trăm mét. Chỉ có người nào đó giống mình và người nào đó rất tuyệt vời bước cạnh mình. Đi giữa hai hàng đèn lồng đỏ treo trên các cành cây, thấy lạc vào cõi khác, người người chồn vòn mờ ảo nắm tay nhau thơ thới như trẩy hội. Đi mãi cho đến khi bị chắn bởi một cánh cửa tối mờ, thực ra là một cây cổ thụ. Nếu không có cây cổ thụ đó, hai người sẽ bước thẳng vào bầu trời.

Dưới các hố nhỏ khô cạn có những con ếch xanh ngồi nhìn ra xung quanh, chúng không kêu



nhưng toàn thân cứ vang vang trong đêm.  
Em bảo những con ếch quá sạch. Vũ cười  
mấp máy môi. Một bóng người vàng nhạt  
lướt qua làm tiếng Vũ nhòa đi. Em ngơ ngác  
hồi lại, Vũ lắc đầu.

Cả hai bước chậm quanh miệng hồ.

Bỗng nhiên muôn có một cử chỉ thật dịu  
dàng.

Người và đèn trôi nổi.

Ghé vào quầy lưu niệm chọn mua con búp bê quần áo sắc sỡ vàng bạc chồng chất  
trên cổ, chiếc khăn đỏ với tua rua phủ trên  
đầu như một quầng lửa khổng lồ. Dưới  
quầng lửa là khuôn mặt lạnh lùng với đôi  
lông mày cong, làn môi căng mọng câm lặng.  
Cô bán hàng người Tàu nói tiếng Việt ngọt  
lúu, bù lại khuôn mặt trẻ và sáng láng.

- Người Dao do. Người Dao do.

Cứ lặp đi lặp lại và mỉm cười thân thiện  
với em. Xếp con búp bê vào chiếc hộp, nghĩ  
rằng đang phong kín một vùng đất xa lạ  
hoang dã, nếu mở ra đêm sẽ vô cùng buồn  
thảm. Đi hai vòng quanh khu hoa đăng mong  
có khoảng sáng nào đó mở ra rộng mãi.

- Về chứ?

Vũ hỏi day dứt. Em đáp lại bằng cái  
chớp mắt, lạ lùng như bản thân con búp bê.

Rời khỏi thảo cầm viên, ngoái nhìn từ  
đường xuống thấy cả cây cả lá cả người cứ  
lên đênh xa dần xa dần.

Nhà có một vị khách ở quê ra khám bệnh.

Họ hàng xa típ đến mức chỉ có cảm  
tưởng là một người hàng xóm. Ba mươi bẩy  
tuổi, mắt vàng da vàng, tóc cứng nâu, môi  
dày thăm, quần áo mới sáng màu nhưng  
đôi dép lại cũ. Mang một chiếc túi du lịch  
màu đỏ lép kẹp. Ăn nói hổ hơi chân thành,  
hay lỡ lời và lấp liếm bằng cái cười át đi của  
người ruột thịt. Luôn luôn trong tâm trạng  
đây là thủ đô nhưng mình ở chi trên, vì thế  
mới được dăm ba câu thăm hỏi đã co tốt hai  
chân lên ghế, giọng khàn khàn, cười tóra ra  
cả nước bọt. Nói chuyện mà mắt cứ vuốt ve  
đỗ đặc xung quanh từ cái chao đèn, bộ dàn  
nghe nhạc, đến cây quạt có điều khiển từ  
xa. Nghe tiếng phích nước đun điện bão sôi,  
giật mình thót lên: ô hay nhỉ, ô hay  
nhỉ. Sau đó than ngay rằng: dưới  
quê vất vả lấm thím ạ. “Ô hay nhỉ”  
lục xục trong buồng vệ sinh hàng



tiếng đồng hồ rồi bước ra với vẻ mặt băn khoăn căng thẳng cực độ.

- Con này lớn rồi, sao thím không gả chồng cho nó đi.

“Ô hay nhỉ” chỉ tay về phía em thắc mắc.

- Em đang ế đây, anh xem ở quê có ai làm mối cho em thì tốt quá.

Em đứa, “Ô hay nhỉ” chồm lên, sốt sắng:

- Thật nhá, thật nhá. Ở cạnh nhà anh có một thằng mới đi bộ đội về, nó làm chủ lò gạch...

Cả nhà ôm bụng cười. Hình ảnh chủ lò gạch gắn với chiếc mũ lá và quần xắn móng lợn.

Vào viện khám phiếu kết quả ghi ung thư vòm họng kèm theo viêm gam siêu vi trùng. “Ô hay nhỉ” choáng váng chốc chốc lại giơ tờ kết quả lên soi như cố tìm ra phương thuốc thần diệu để cắt bệnh. Suốt buổi chiều và tối hôm sau “Ô hay nhỉ” không nói câu nào ngay cả khi được mọi người trong gia đình mua cho rất nhiều quà. Ngày thứ ba “Ô hay nhỉ” ra về với chiếc túi căng phồng và lời chào nghẹn ngào:

- Khi nào rỗi, vợ chồng cháu lại lên thăm thím.

Hai tháng sau “Ô hay nhỉ” chết, tin báo lên vào buổi chiều lúc trời sấp mưa và hoa rụng kín hè phố. Không ai về đưa đám.

Thiếu vắng vẫn lẩn quất trong cuộc họp lớp ồn à hào phóng. Sông Hồng cướp đi một người bạn trai vui tính. Chết vì cứu chị gái. Hơn hai năm trước, dịp giáp tết một người bạn nữa mất vì tai nạn xe máy. Con bạn ngồi cùng bàn đang ở tù vì dính vào thuốc phiện, không đến mức tử hình nhưng thật khó nói có thể vượt qua quãng thời gian hai mươi năm. Ngần ấy thời gian đủ để đầu thai cho một kiếp khác dễ chịu hơn.

Ngồi nghe mọi người nói chuyện, mắt nhìn ra chùa Trấn Quốc ngắm hàng cau xanh mướt in trên nền trời trắng đục. Một con đường lát gạch già đã mòn vẹt, vài ba ngọn tháp màu lửa nhô cao, xa hơn là những cây hoa ban nhỏ lòa xòa gầy guộc. Bao nhiêu ký ức tuổi thơ còn lưu dấu ở đấy với ô mai mơ, ngô rang và chiếc ghế xi măng sứt mẻ.

Buổi tối lung linh sôi động, đèn máy ảnh nhoáng lên, những bước chân di chuyển hồ hởi làm con thuyền hơi dập dềnh. Ước gì Hồ Tây là biển, ước gì con thuyền này mang tất cả



những người bạn đi, lênh đênh vô bờ bến, thoát khỏi mọi ràng buộc nặng nề... Tự cười thầm vì ý nghĩ viển vông của mình. Cho đến giờ phút này chưa một ai mạo hiểm, ngay cả Tùng, kẻ thành đạt nhất trong lớp, kẻ bỏ tiền bao toàn bộ cuộc gặp gỡ này.

Vân đi lại lăng xăng, gặp ai cũng ghi địa chỉ và chìa "các" của mình ra. Mặt Vân vẫn bì bì chất nhả quẽ cho dù giờ đây khoác thêm chiếc máy ảnh và mặc áo ghi-lê phóng viên.

Bàn tay đặt lên vai em, nhẹ nhàng nhưng bạo dạn. Phong cười, vẫn hàm răng trắng đều đặn, đôi môi hồng hồng xinh xinh như môi con gái. Đã một thời Phong say mê em, giờ trong mắt còn nguyên dấu ấn thuở xưa. Những câu hỏi rụt rè chứng mực và lời đáp nhanh gọn nhưng không qua loa, đủ để biết về nhau với sự tôn trọng hoặc cảm thông. Một chi tiết làm em hứng thú đó là việc Phong đang ở rể.

- Bố vợ tớ không có tóc.

Phong nói đùa, ghi số điện thoại của em rồi bỏ sang bàn khác, nét mặt buồn buồn.

Không níu kéo được những gì muốn níu kéo, như bao nhiêu lần đi về cùng Vũ em mong đèn đỏ sáng mãi để thêm thời gian

bên nhau nhưng chúng cứ tắt đi vô tâm,  
lạnh lùng đúng phận sự.

Tất cả đều khác, cử chỉ phức tạp hơn, ăn uống uể oải hơn, không nồng nhiệt như thời sinh viên nữa. Gần ba mươi người, chỉ còn bốn chưa xây dựng gia đình. Một số về sớm, rút lui công khai, tự nhiên nhưng sau cái nụ cười vờ buông tuồng kia là vẻ mặc cảm ngượng ngập. Ai cũng cảm thấy có lỗi vì không còn son rỗi. Tám rưỡi thì còn lại vài người: Vân, Nga, Huyền, Phong và em. Câu chuyện tập trung vào chủ đề Huyền bị sẩy thai cách đây sáu tháng sau đó xoay sang việc Nga một thân một mình lo thủ tục nhập khẩu cho cả gia đình nhà chồng về Hà Nội. Đến chín giờ Phong rút. Người đàn ông cuối cùng ra về, những đứa còn lại ngơ ngác hăng hụt. Một người có thể vực dậy không khí, chính là em, nhưng em thì đang nghĩ về nơi khác.

Giải tán lặng lẽ, để lại sau lưng sự bừa bộn lăn lóc.

Nổ máy xe, rời khỏi Hồ Tây, rời khỏi sự sống lại vội vã yếu ớt của quá khứ.

Không về nhà mà đến với Vũ.

Cửa mở hé hé, ánh điện vàng  
tràn ra thành một dải hẹp. Dự định



nhào đến ôm chặt nhau không xảy ra. Bước vào nhà hơi rụt rè, làm như chưa hề cầm tay, chưa hề ôm hôn, làm như mỗi người là một kẻ còn quá trong trắng.

- Em ghé qua đưa cho anh đĩa nhạc.

Lý do thật tế nhị, thật tình cảm. Đặt đĩa lên bàn rồi lập tức ra về. Đêm nay có lẽ phải uống thuốc ngủ. Lê ra không nên đến, lẽ ra lúc này đang ở nhà nghe chính cái đĩa nhạc vừa bỏ lại.

Trong nhạc có suối, nó sẽ chảy trôi đi tất cả những gì đã diễn ra từ chiều đến giờ. Nhưng dòng suối sẽ ở lại với Vũ đêm nay, nó mang đến sự bâng khuâng không cần thiết cho Vũ, không cần thiết cho bầu trời kết bằng các ý nghĩ thông minh kín đáo.

Một mình một xe trên đường, đi tốc độ chậm, hình dung ra những cánh hoa điệp rụng lác đác. Hình dung vì trong ánh đèn đường thật khó nhìn thấy hoa rụng. Tiếng ù ù vọng đến làm không khí tê dại như có sóng điện chạy qua. "Đua xe". Ai đó thét lên, em dạt xe vào lề đường. Một luồng sáng chói gắt lao tới, vụt qua và hàng trăm những ngọn đèn chiếu thẳng cẳng bám sát nhau. Luồng sáng xoẹt qua như vệt sao băng, gầm rống khét lẹt.

Em là người con gái yêu hoa hồng vàng, yêu từ lúc mới nhìn thấy trong phim, mấy năm sau mới được cầm, run rẩy nghẹn nghẹn như gặp lại cái gì đó thân thiết tưởng đã mất đi vĩnh viễn. Em bảo nếu ai tặng ta năm trăm bông hoa hồng vàng ta sẽ lấy người đó làm chồng. Tuấn đáp ta sẽ bán cái bí mật này với giá tiền đủ mua đúng năm trăm bông hồng vàng.

Bí mật còn là bí mật vĩnh viễn. Thật khó hình dung nổi một ai đó đủ can đảm đứng giữa năm trăm bông hồng vàng xa lạ. Năm trăm khuôn mặt đẹp, kiêu sa và đỘc.

Vũ chủ động đến dón tại cơ quan, rất nhiều người nhòm ngó.

- Đi đâu?

Vẫn câu hỏi rụt rè lúng túng.

- Như mọi khi vậy.

Qua cầu, những hàng cột phân luồng sơn trắng đỏ như cột truyền hình đổ. Lại nước, cây xanh và tiếng máy bay làm xao động không gian. Thuê chiếc cần câu trúc, mỗi là bột mì. Cá cắn nhiều nhưng giật lên thì nhẹ hẵng, chỉ có chiếc lưỡi câu xám xì cong cớn.



Chúc đầu cần vẽ lên mặt nước. Em hỏi vẽ gì, Vũ bảo vẽ em. Như thế sẽ không thấy khuôn mặt mình trên nước. Rồi mọi thứ có thể cũng thế, tan biến, chìm sâu xuống, may mắn thì còn một chút gì gờn gọn, thư thả.

- Anh chẳng câu được gì đâu.

Em khiêu khích. Vũ nhìn sang bên kia bờ chỗ có hàng bạch đàn dong dáng cao:

- Sắp được một con.

Em bĩu môi. Em không phải là cá, em là con trâu vàng có nhiều nốt ruồi đỏ ở tay và trên người. Vài ba nốt ruồi Vũ chưa biết, có thể mãi mãi không biết. Thân xác là một bí mật dịu dàng.

Trong im lặng lơ mơ cạnh nước, giữa tre nửa và lá cọ, với thứ ánh sáng chập chờn, khuôn mặt Vũ trở nên ưa nhìn. Sau đó và trước đó Vũ là người dị tướng, mặt nhỏ, mắt một mí hơi khô, môi dày, trán cao nhưng không sáng láng. Đôi lúc em nôn nao vì sự lựa chọn của mình.

Vũ ngả người hôn lên cổ, tay, má và sống mũi em. Môi thì không. Vũ không thích son. Em ít dùng nước hoa, chỉ có mùi thơm nhẹ của da thịt, của tình yêu và những mơ ước về hoa hồng vàng.

Một chiếc trực thăng khởi động, tiếng nổ giòn đều, không dứt. Mặt nước rung rinh lan tỏa, ẩn chìm đi cái khuôn mặt được vẽ bởi cành câu trúc. Khuôn mặt chìm sâu trong thế giới nước, đó là thế giới của lòng tự trọng và mây xa.

Máy bay cất cánh, âm thanh đổi thay, đỡ vang vọng mà tê tê. Qua những thân bạch đàn, chiếc máy bay nhô lên với vòng tròn xám quay tít trên đầu như một cơn lốc nhỏ.

Bèo trôi mang theo những vệt nước trăng mờ.

Không có hình bóng nào đứng im.

Không cả sự bền vững của ý nghĩ.

Chỉ có em bao năm vẫn thế.

Chiều xuống nhanh và bí mật. Rời mắt khỏi nhau, nhìn ra đã thấy xung quanh mờ mờ trong màu nâu nhạt. Tiếng cuốc kêu rít róng. Một con chim lờ đờ trên trời, đường lượn uể oải chán nản. Đèn vàng bật lên từ lúc nào. Bóng tối làm con người gần gũi hơn. Cả hai quay mặt vào nhau, cùng ôm vai nhau, cùng long lanh nhìn. Nếu đó là một căn phòng kín đáo thì có thể sẽ làm tình với nhau. Ở đây người phục vụ đến bất cứ lúc nào.



Qua cầu Chương Dương như đi giữa trời,  
khó nhìn thấy bãi phù sa với những túp lều  
tạm bợ, những con thuyền màu nâu gỉ và  
vài ba chiếc áo vắt ngang cây sào cắm ở đầu  
thuyền. Không khí ngọt ngạt hẳn.

Nhà thuê một ô-sin người Thanh Hóa  
qua địa chỉ thân quen.

Mười lăm tuổi, cao như một ngồng cải,  
lộn xộn và lem nhem như thế.

- Cháu tên là Quẩy.

Nó tự giới thiệu bằng cái giọng lờ lợ.  
Ngày đầu Quẩy xăm xái làm việc ngay, nó  
sục từ bếp lên tầng thượng, quét tước lau  
chùi cả những thanh bê tông trên mái tum.  
Đến bữa Quẩy ăn rụt rè, ít dám ngẩng mặt  
nhìn ai, nhà phải thay nhau gấp thức ăn cho  
nó. Ngày thứ hai Quẩy dậy sớm đánh ấm  
chén, đun nước, làm rón rén khẽ kháng như  
một cô Tấm. Đến buổi trưa thì Quẩy vừa làm  
vừa lẩm nhẩm hát, chân tay bắt đầu vung  
vẩy chiếm diện tích rộng. Tối nó vào phòng  
tắm vẩy vò trong đó khoảng nửa tiếng, khi  
bước ra, người sực mùi dầu gội dầu.

Quẩy thu xếp chỗ ngủ của mình gọn  
gàng chắc chắn hơn cả những thành viên  
trong gia đình.

Sau này mỗi khi có dịp, Quầy lại sán đến gần em hỏi han về chất liệu vải, giá cả, các đồ mỹ phẩm và đường phố. Cảm giác nó từ Thanh Hóa ra không phải làm thuê mà để tìm hiểu, chuẩn bị cho cuộc sống đầy đủ nào đó.

Nga gọi điện báo Huyền đang nằm viện vì xô xát với gia đình nhà chồng. Cái tin đó làm em ngạc nhiên. Chợ búa tràn vào gia đình. Dắt xe ra khỏi nhà đi thăm Huyền. Quầy e dè đề nghị:

- Cho cháu theo với. Cháu chưa bao giờ vào bệnh viện ở Hà Nội cả.

Huyền nửa nằm nửa ngồi trên giường bệnh, má trái có vết tím rộng bằng bàn tay, một tờ báo để bên cạnh che lén mép giường. Chiếc tủ con chất đầy cam và sữa hộp. Quầy khịt mũi lén lút quan sát Huyền với sự ngưỡng mộ vô bờ. Hình như nó bị vẻ đẹp của Huyền làm choáng váng. Chồng Huyền khổ sở đi lại, bê cái nọ xách cái kia, mặt nhau nhĩ ngượng nghịu.

Hai bàn tay đặt lên cái bụng lùm lùm, Huyền thuật lại trận xô xát với giọng hào hứng:

- Nó tạt sang trái, tao đạp trúng sườn, bà ấy xót con chạy từ tầng hai xuống túm tóc tao...



Mồ hôi lấm tấm trên trán Huyền.

- Tao giật mạnh, cả hai cùng ngã lăn ra.  
Bà ấy tru lên ăn vạ. Nó từ đằng sau bẻ tay  
tao. Lão này...

Bàn tay phải co lại, ngón trỏ vươn ra chỉ  
vào anh chồng hiền lành đang cầm cúi lấp  
lại chân ghế hỏng. Một ngón trỏ đẹp tráng  
như nụ hoa huệ.

... vào can, nhưng can ngu, cứ giữ chặt  
lấy vợ. Nó thừa cơ đập cái đồng hồ vào má  
tao. Đấy, chỗ này...

Đầu em ù đi, mọi thứ trở nên lộn xộn  
trong mùi cồn chua chua của bệnh viện với  
*trái, phải, lên xuống, đằng sau, bà ấy, nó, lão*  
*này và tao.*

Rối loạn như đang xảy ra và diễn tả theo  
sơ đồ thật khó. Quẩy nghe, mặt căng thẳng  
bắn khoăn, chốc chốc lại bấu lấy tay em.

Huyền kết luận:

- Tao nằm ở đây khoảng một tuần cho  
nhà nó nhục. Sau đó tao sẽ kiện lên phường.  
Ngày xưa, lúc tao sẩy thai thằng đầu, hai  
mẹ con xúm vào thay nhau chì chiết tao, giờ  
thì biết tay.

Quẩy trợn mắt hỏi xen ngang:

- Cô kiệu mẹ chồng ấy à?

Huyền hất hàm kiêu kỳ:

- Con nào đây?

- Nhà tao mới đón nó về làm.

- Ô-sin à?

Huyền nhìn sang Quẩy hỏi, giọng hách dịch. Quẩy gật đầu mắt dán vào những móng chân sơn đỏ của Huyền.

Lần đầu tiên bước chân đến trường, ai đó đã hỏi và em đã gật đầu nhưng không cam chịu như Quẩy. Em đã nhìn thẳng vào mắt người hỏi với sự thách thức ngấm ngầm.

Ra khỏi viện Quẩy gã đèo nó đi một vòng quanh phố cho biết. Lượn qua đường Bà Triệu, cây điệp xanh lấp lánh với những cánh hoa vàng lác đác rụng. Bên kia đường mới trồng thêm một cây nữa, như hình ảnh phản chiếu, như sự nhân lên, về phía xa cho đến khi tầm nhìn rơi vào mội mệt. Quẩy bấu chặt hai tay vào sườn em, vươn cổ lên phía trước hỏi:

- Cái áo cô đang mặc gọi là màu gì?

- Màu ghi xám. Thế làm sao?

- Chả sao cả, cháu thấy cô mặc cái áo này rất đẹp, nhìn là ra ngay người Hà Nội.



Đèo Quẩy vòng lại hồ Gươm lần nữa, chỉ cho nó cầu Thê Húc rồi xuôi xuống Hàng Gai. Dừng xe cho Quẩy đi bộ xem các cửa hàng, xem cả những tốp Tây ba lô đang lê la khắp hai bên vỉa hè còn mình thì mệt mỏi tỳ cầm lên gương xe nhìn nắng đi dần xuống chân, mơ màng run rẩy như bước đi của gió. Dưới các gốc cây, cỏ xanh rụt rè ngơ ngác đợi vài ba chiếc lá rụng vàng lốm đốm. Người xe nối nhau băng trên đường, âm thanh không rõ ràng, chỉ ú ù một vệt dài hối hả ngập thở.

Tiếng chuông nhà thờ ngân lên, khoan thai trong sạch, trên đầu mọi người, trên nóc nhà, ngọn cây, lẫn trong bầu không khí tràn ngập nắng rồi thư thả xa dần. Một đoàn người thanh khiết nối nhau đi thấp thoáng giữa những đám mây ngả vàng bởi nắng chiều. Đi và không nghĩ không nói.

Cửa hàng mở sát vỉa hè, sau một thân cây xù xì màu tím thẫm. Những chú Tễu bụng trắng chít khăn xanh đứng chen chúc trên nóc tủ với khuôn mặt dài, gò má cao, mũi to, môi đỏ. Vài ba ống điếu gốm bịt bạc xếp gọn sát góc trong cùng, sau lớp kính trắng mỏng luôn luôn rung rinh vì tiếng động của xe dội vào. Quạt khung xương chạm hình tiên cười mây, con nghê há mồm

bụng chứa đầy bóng tối cổ kính. Đĩa sơn mài vàng và lược sừng đen. Bước vào cửa hàng bán đồ lưu niệm, phải dẫm lên những xác hoa dâu da xoan lấm tấm, phải lách qua vài ba chiếc xe máy dựng ngã nghiêng, đôi khi phải tránh cả những nắp bể ngầm mở hé.

Nếu chịu khó nhìn sẽ thấy trước cửa nhà có những đứa trẻ béo núc ních, áo may ô ba lỗ, quần cộc, ngồi nhìn ra đường nét mặt ngơ ngơ diệu vợi, đứa nào cũng mang kính cận lấp lánh.

Quẩy gần như biệt tăm ở cửa hàng nào đó.

Từ chiều bước sang đêm không rạch rời bởi những ngọn đèn thấp sáng quá sớm. Đèn chạy dọc các tuyến phố, khi đều đặn, lúc rời rạc, ánh sáng vàng buông xuống bóng tối như nắng buông xuống những cánh đồng. Trong vòm cây bất ngờ một vệt nắng và làn bụi li ti vẫn lên miên man, quanh quẩn như đầu óc của người đang mụ mẫm.

Với buổi chiều tối thế này chỉ thêm ánh trăng mát rượi nữa, tất cả sẽ bay lên...

- Toàn những đồ giống ở quê cháu nhưng đẹp hơn.

Quẩy trở lại bật ra tiếng xuýt xoa làm em giật mình.



## Hoài nghỉ ốm.

Một mình một phòng với những máy móc, giấy tờ, lòng dạ trống trải. Mọi khi có Hoài, dù ảo não mấy vẫn là có người, giờ vắng tanh vắng ngắt. Bên dưới mọi người đi lại nhộn nhịp tưng bừng, trên này giá mình có rụng xuống cũng chẳng ai tiếc thương. Tự nhiên thở dài. Gọi điện cho "Chủ hiệu cầm đồ" nhưng không ai nhấc máy. Số lẻ.

## Dến nhà Hoài.

Chật chội, thiếu ánh sáng, đồ đạc đơn giản, cũ. Hoài nằm trên giường, kê sát góc trong cùng, nhỏ bé như một con búp bê vải làm vụng.

- Chị mệt, đâu lúc nào cũng choáng váng.

- Có phải đi viện không?

Hoài lắc đầu:

- Không.

Quạt máy chạy nặng nề, gió thô, quẩn. Một bức ảnh cả gia đình đang cười treo trên tường gần bàn uống nước. Hoài nhổm dậy nhưng em ấn xuống.

- Bố mẹ chị đi làm từ sớm.

Giọng Hoài mỏi mệt. Mọi thứ đều lưu cữu, gió, không khí, ánh sáng và âm thanh rè rè.

Cửa sổ đóng kín, rèm kéo tràn sang hai mép và không hứa hẹn một cảnh đẹp bên ngoài. Con mèo màu tro gai chân vào ống quần em, mắt nó vàng nhạt có khía xanh, giống mắt nhựa. Con mèo không đẹp như Hoài tả, nó tối sầm, dễ nổi cáu. Sự mô tả của Hoài không chính xác về tất cả mọi thứ. Không đầy đủ tiện nghi, không mới, không sáng sửa thoảng dāng. Nếu có tiếng côn trùng căn nhà sẽ trở thành một lùm cây chìm đắm.

- Em gọt cam cho chị nhá.

- Đừng, rót nước uống đi.

Ngay cả ấm chén cũng cũ. Lược để lẵn với chai lọ, tóc còn vương trên lược, những sợi dài, nhỏ, mềm oặt hết sức sống. Ở lâu có thể sẽ làm Hoài xấu hổ.

Về cơ quan, mong chờ Vũ gọi tới, nhưng điện thoại lạnh lùng như hòn đá xέ. Lại gõ, đều đều, vô cảm.

Trong giấc ngủ có những giấc mơ, giống như trong biển có những con ốc nhỏ rụt rè kín đáo.

Và kín đáo như quán cà phê nằm giữa những ngôi nhà chật hẹp dun đẩy. Em đã ngồi ở đấy chờ



Vũ, cầm tờ báo có in ảnh cầu thủ bóng đá mình thích, một tiềng vê tóc vàng áo đỏ.

Ở quán cà phê ghế mây thấp, chủ quán ít đứng tại quầy, chỉ lảng vảng phòng trong, có khách thì bước ra với dáng chậm chạp hơi buồn buồn. Người đàn bà ấy một thời là diễn viên kịch, không sáng chói nhưng đủ để gây ấn tượng. Những đôi trai gái rì rầm chụm đầu nhìn xuống cốc của mình. Không khí cô đọng, sền sệt ngả màu nâu trầm bên cạnh đường phố ào ạt người xe các loại, có mở ra cao rộng chút nào là ở mấy bức tranh sơn dầu khổ nhỏ, vuông, với cây bàng và mái ngói xô lệch. Nhạc có như không, đều đều lạnh canh, gây cảm giác níu giữ được tất cả dù cho mọi sự đôi khi đã quá trễ tràng, dù cho người trao nhẫn dang ở thế giới khác. Chiếc nhẫn gắn kim cương như bông hoa trắng hai cánh đậu lên tay em. Không ai trong gia đình muốn chiếc nhẫn này bị tháo ra. Mà cảm tưởng nếu tháo nhẫn, bông hoa sẽ tàn héo, cánh sẽ khép lại và trở thành con mắt mỏi mệt.

Một người khách vào, nhẹ nhàng thì thầm gọi một cốc trà. Uống và nhìn ra ngoài cửa, chỗ vừa bước qua như cố tìm lại hình bóng của chính mình trong những sợi màn

kết bởi vô số các vòng tròn bằng mây ngoắc vào nhau, dung đưa mê man, xa xôi tận đầu đâu. Hai bóng người dùn nhau đi ra.

Vũ tới, dáng gầy gò hơi đổ nghiêng sang trái, kéo ghế ngồi cạnh và xin lỗi vì gặp bạn ngang đường. Đôi mắt một mí nhìn em rụt rè. Cuộc trò chuyện bâng quơ rời rạc, khó dừng.

- Anh sẽ gọi điện cho em. Anh rất nhớ em.

**Giọng Vũ ngượng ngập.**

Ra sân bay chuyến mười rưỡi, một mình Vũ với chiếc túi du lịch màu đỏ và nỗi sợ hãi vu vơ.

- Không được phóng xe máy nhanh, sớm muộn vài phút chẳng để làm gì.

Em đã dặn Vũ như vậy. Nhưng đây là máy bay.

Chia tay Vũ em đi vòng quanh hồ Gươm. Nước đẹp, cây đẹp nhưng thật khó thấy bầu trời. Những người nước ngoài quần cộc áo cộc, ba lô đeo trên lưng, bản đồ cầm tay đi lại rầm rập. Một ván cờ thế vắng ngắt, rình rập. Vài ba đứa trẻ quần đùi áo may ô chui đầu vào lọ đựng cá chơi. Bóng râm loang lổ.

- Rùa nồi!



Tiếng reo bặt lên. Mọi người đổ dồn lại sát mép hồ. Mặt nước xanh rêu lan toả, nhô lên một mỏm nhọn như khúc củi mục rồi chìm xuống. Tiếng người xôn xao. Lại nhô lên chỗ khác, cả tấm lưng to gồ cao được chia làm nhiều ô to nhỏ với những đường khía tinh xảo. Tấm lưng loáng ướt, phủ rêu đen. Đôi mắt long lanh ngồi ngợi linh khí lan tỏa ra từ khuôn mặt già cỗi diềm tĩnh.

Bí ẩn, lạ lùng như một đĩa bay.

- Năm nay cụ yếu hơn năm ngoái.

Một ai đó nói nhỏ, xa xót. Lập tức “cụ” lặng xuống với thế giới lòng hồ tăm tối của mình.

Người đàn ông điên phố Bà Triệu vẫn quanh quẩn dưới gốc điệp vàng. Những cánh hoa rụng xuống. Chết một cách yên ổn.

“Chủ hiệu cầm đồ” gọi điện.

- Đến chơi với tao.

- Sao mày không lại đây?

- Không ai trông cửa hàng cả.

Mặc chiếc áo phông trắng không in bất cứ gì, phông xe đến với “Chủ hiệu cầm đồ”, qua cửa kính thoáng thấy mình như đám mây trắng.

Thông tin mới: vừa vỗ được một “thằng trí thức”, ba mươi hai tuổi, cận sáu đi-ốp,

dân Nghệ An, ăn nói nhỏ nhẹ chừng mực, luôn sợ bị phá sản dù chẳng có của nả gì ngoài một căn hộ nhỏ tận tầng năm khu Thành Công. “Chủ hiệu cầm đồ” cười giòn giã, mặt rạng rõ, áo cổ tròn, tay đeo lắc vàng ngồi vắt vẻo trên ghế.

- Sao không vồ lấy một câu ở đây mà vớ thằng xa xôi thế?

“Chủ hiệu cầm đồ” bùi mô:

- Con trai Hà Nội thoái hóa lâu rồi. Dân Nghệ nó có chí hơn.

Sau câu trả lời đó, em hình dung Hà Thành như miếng bánh ga-tô bị đòn kiến đỗ xô đến.

Ở ngăn trên cùng giá dựng đồ có bức tượng Phật nhỏ bằng đồng gỉ xanh, nét mặt vô lo vô nghĩ cho dù không sung mãn. Em buột miệng hỏi:

- Đã có ai mang ảnh cưới đi cầm chưa?

- Điện à?

“Chủ hiệu cầm đồ” trợn mắt rồi cả hai cùng phá lên cười. Đến giờ phút này không thể cười trùm mến với nó được, đã bằng nhau lầm rồi. “Thằng trí thức” đến, áo kẻ cộc



tay, quần xanh đen, dép quai hậu, bút kim  
gài túi ngực.

- Bạn học với em.

Sau lời giới thiệu của “Chủ hiệu cầm đồ” hai người gật đầu chào nhau. “Thằng trí thức” lúng túng ngồi xuống ghế, thu chân tay lại, đầu ngọ nguậy. “Chủ hiệu cầm đồ” đẩy chén nước về phía người yêu rồi quay sang em tiếp tục câu chuyện bỏ dở. “Thằng trí thức” làm em nhớ Vũ. Không một cú điện thoại nào gọi từ Sài Gòn ra. Thật là tệ bạc. Người đi tắc lưỡi cho qua, kẻ ở day dứt khổ sở.

- Trôi. Vào đây.

“Chủ hiệu cầm đồ” gọi voi ra đường. Người đàn bà gánh hàng vào. Những đĩa bánh trôi nằm ngoan ngoãn trên cái mệ được vải màn quây lại như những nỗi niềm thơ ngây đang yên nghỉ.

- Cho ba đĩa.

Giọng “Chủ hiệu cầm đồ” không biểu cảm gì cả. “Thằng trí thức” đón đĩa bánh trôi ăn tự nhiên, làm như đến chỉ để ăn.

Em nghĩ đến ngày mai, sau đó lại nghĩ mình đang ăn sự thơ ngây của ai đó.

Trời nắng đột nhiên có tiếng sấm. Luôn luôn bị sự đe dọa rập rình từ bên ngoài, cả trong ngày chủ nhật. "Thằng trí thức" ăn xong và bắt đầu tỏ ra sốt ruột, những ngón tay cứ chạy đi chạy lại trên thành ghế.

- Tao về đã.

Em đứng dậy thật nhanh. "Chủ hiệu cầm đồ" trì kéo:

- Chủ nhật, công việc gì đâu mà vội thế.

- Có việc.

Hành động cầm túi dứt khoát của em làm "Thằng trí thức" mừng rỡ.

- Tao phải đi mua cho đứa cháu bộ quần áo.

Lý do bịa nhưng có lý.

Không về nhà ngay, rẽ vào cửa hàng kinh doanh quần áo trẻ con. Màu sắc rực rỡ phô phang nhưng xinh xắn, nhìn cái nào cũng muốn hôn. Chỉ ở quần áo thôi, đã thấy thơm thơm mát mát. Ước gì mình mới bắt đầu được sinh ra...

Một con đường chiềng vắng như bị bỏ quên. Với một cây bàng lăng nhỏ chưa kịp ra hoa. Không biển quảng cáo, không tủ kính, không cả quán nước chè. Hà Thành có những khoảng dừng lạ lùng.



Giờ một người đang ở trong nắng, cách xa gần hai nghìn cây số, ký ức tràn ngập mây, bao nhiêu ý nghĩ, với nỗi sợ hãi thấp thỏm vì độ cao.

- Có bốn năm người gọi điện cho cô.

Quấy nói, nhìn em dò xét.

- Bốn năm người hay bốn năm lần?

Em hỏi lại, đinh ninh chỉ một người gọi.

- Cháu chả biết. Toàn đàn ông.

Dù sao thì cũng đã lỡ.

Nằm trên giường, ngửa mặt lên trần, nhìn thẳng vào chiếc đèn chùm như nhìn vào tâm hồn nào đó bằng thuỷ tinh. Bất giác tháo chiếc nhẫn đang đeo trên tay, đặt nó xuống chân gương. Mỉm cười một mình.

Những dải đất lạ nào sẽ đến trong giấc ngủ đêm nay?

Họ Trịnh có một quá khứ lẫy lừng trong chiến tranh với biệt danh “Hai mươi bảy vết thương”. Dáng đậm đặc, mắt to, xếch, miệng cười tươi như miệng con gái được chiếu sáng bởi hàm răng trắng đều tăm tắp.

Một tính cách cực kỳ đàm ông, ít chấp vặt, quyết đoán, thậm ghét thói cơ hội. Đã lăn lộn ở thành cổ Quảng Trị, tiến vào giải phóng Sài Gòn bằng xe máy nhặt ven đường, mang theo một quả lựu đạn mỏ vịt, một khẩu K54, một chiếc xác-cốt đựng tài liệu. Vài ba lần thoát khỏi ổ phục kích nhờ linh tính.

Những ngày trời “Hai mươi bảy vết thương” đau đầu, tai ù không có khả năng nghe dù âm thanh cất lên ngay bên cạnh. Yêu công việc nhưng cũng mê cờ tướng, gặp đối thủ có thể ngồi đánh triền miên từ sáng đến tối mà không cần ăn.

Một người đi ra từ chiến tranh đủ làm cuộc sống dày dặn lên nhiều lần.

Buổi trưa, lúc đi ăn cơm em hay bị “Hai mươi bảy vết thương” gọi vào chứng kiến những ván cờ tàn.

- Cháu biết gì đâu mà xem.

Chối khéo thế mà vẫn bị kéo lại.

- Cứ vào đây. Mày là con gái thì lão ấy mới nhục.

Thế trận ngắn ngang, bên đỗ gãy một cọng sī, tượng không giao chân nhau, một con dặt lên sườn trái, một con bị xe kẹt. Mã trắng nhăm



nhe nước chiếu. Tướng đỗ pháp phỏng trước nòng pháo trống, chỉ cần đệm bất cứ con nào vào là có nguy cơ kết thúc. Một con tốt chuẩn bị vượt sông, sẩy chân nó sẽ chết chìm. Cái chết trên bàn cờ không cụ thể, chỉ là một ký hiệu bị loại bỏ.

Thoạt đầu định len lén bỏ đi, nhưng nhớ Vũ bảo rằng cờ tướng là điều kỳ diệu nhất mà loài người nghĩ ra nên mới nán lại xem. Hình như cũng kỳ diệu nhất thật.

Bàn cờ giống bản đồ thành phố, chỉ khác các con đường vô hình hơn, biến hóa hơn cho nên dễ lạc nước hơn.

Mã trắng nhảy chiếu. Bên đỗ đầm chiếu xoa cầm.

- Nhanh lên đi chứ ông.

“Hai mươi bảy vết thương” đắc chí giục đổi thủ. Tướng đỗ thận trọng di sang bên trái. Xe trắng dọc xuống kèm theo tiếng hô “chiếu”. Chỉ chờ có thể ngón cái và ngón trỏ kéo vụt con tượng đỗ hồi về chuồng. Xe trắng bị ăn tươi nuốt sống. Bên đỗ cười sung sướng, nước bọt bắn xuống bàn cờ.

- Nó lừa mình, ôi giờ.

“Hai mươi bảy vết thương” than lên não nề như chết vợ.

Lại im lặng. Hai cái đầu hoa râm cúi  
xuống thế trận lộn xộn diên đảo.

Em nhón gót bỏ đi, để lại sau lưng  
những toan tính những mưu mô vô hại.

Chưa thực sự kết thúc một điều gì.

Giữa ngày không có mây vàng nhưng  
mây trắng thì nhiều, lớp lớp chồng chéo xô  
dẩy như đi xem ca nhạc không mất vé.

Một ban nhạc đang chơi ở chân trời.  
Chắc chắn là không vô tư.

Bà già độc thân chết.

Cửa sổ đóng lại, chiếc mũ thủy thủ bị  
khép kín trong quên lãng, biển chẵng còn  
cơ hội ùa vào Hà Thành. Biển đã chết, với  
những con sóng nhỏ trắng lan man ở Hạ  
Long. Tại đó Vũ đã từng dắt em ra chỗ cuối  
cùng của cầu tàu, dắt ra giữa đêm. Cảm giác  
chóng mặt và cô đơn như một cột xi măng  
nhỏ trên bãi cát lúc khuya khoắt. Khi đó Vũ  
nói về chuyến đi ở đồng bằng Sông Cửu  
Long với những cuộc nhậu bất tận.

- Anh đã ngã úp mặt vào một  
bụi đước.



Vũ thản nhiên kết luận và không hề biết  
rằng nếu đứng lâu ở cầu tàu em cũng sẽ ngã.

Người chết không nhiều thân nhân,  
những cây cảnh sẽ tàn héo, ban công trở nên  
ảm đạm khi chiều xuống. Em không chứng  
kiến người ta đưa bà già rời khỏi nhà nhưng  
không khí lạnh lẽo thì còn rất rõ. Ra đi mãi  
mãi chắc là rất buồn. Với bầu trời bị nhuộm  
đỏ bởi ngọn đèn của tháp truyền hình, bà  
già khó lòng quay trở lại dương thế.

Quyết định mặc chiếc áo phông trắng  
để tưởng niệm người hàng xóm vô danh.  
Tạm thời không bận tâm tới bất cứ cái gì,  
ngay cả khi lũ choai choai mở cuộc đua xe  
ở Tràng Thi.

Một người cô độc đi vào chốn mịt mù im  
lặng, rũ bỏ quá khứ, rũ bỏ luôn cả tương lai.

Vĩnh biệt!

Ghé vào cửa hàng mua chiếc mũ vải kiểu  
dành cho con trai nhưng bây giờ chẳng  
mấy ai phân biệt. Không có chữ, chỉ một  
miếng đỏ hình tam giác được may vào giữa  
lưỡi trai. Soi gương thấy ngồ ngộ, nếu là con  
trai sẽ rất đẹp. Trên đường về nhủ rằng sẽ  
rủ "Chủ hiệu cầm đồ" đi xem phim, nhưng  
sau lại đổi ý, quyết định cho Quẩy đi.

- Cháu không có tiền mua vé.

Quẩy xa xót nói.

- Con này dở hơi à. Ai khiến mà phải mua.

Quẩy cảnh giác:

- Nhưng cô không được bảo bà trừ vào tiền công của cháu đâu đấy nhá.

- Đồ nhà quê.

Em gắt. Quẩy nhẩy cẳng lên:

- Cháu chưa bao giờ được xem phim đâu cô ạ.

Trong rạp Quẩy bồn chồn vì quá đông người, đến giữa phim nó nghèo đầu lơ mơ ngủ. Trên màn ảnh một cây cầu gỗ trở đi trở lại cùng người lính. Nòng pháo được quay vuốt từ phía sau trông như ống khói nhìn từ dưới lên. Quẩy tỉnh dậy, nhấp nhổm, cuối cùng ghé tai em thì thào giọng run lên:

- Cháu mót giải.

Em chỉ tay xuống góc sát màn ảnh:

- Đấy, chỗ có chữ đỏ đấy.

- Cháu sợ lắm, cô dắt cháu đi với.

Quẩy níu tay em. Đành chép miệng đứng lên lom khom đi ra,



Rút cuộc không ai bước vào, chỉ có không khí là lạ rờn rợn vây bên ngoài. Thường trực báo có khách chờ dưới cổng. Từ tầng hai nhìn xuống nhận ra cái dáng gù gù của Vân.

- Tao làm báo bận quá, giờ mới đến thăm mày.

Ăn mặc có vẻ bụi, tóc cắt ngắn, áo cũng ngắn, quần âu xanh, kính nâu, giầy cao, thô như miếng cao su cắt hình vuông. Giọng khinh đời, cái gì cũng biết, cái gì cũng nghi ngờ, luôn bĩu môi cười nửa miệng.

- Chỗ mày khá không?

Vân hỏi. Em lắc đầu:

- Bình thường.

Vân vắt chéo hai chân, giọng cao lên:

- Tao kiểm cũng được.

Dùng chữ “được” với thái độ kể cả.

Sự khó chịu rực lên trong em. Vân đã từng biết rằng em là người không thích chuyện tiền nong. Em cau mày, ngôn ngữ sắc lạnh lại xuất hiện, biến đi sự bõ bã thay vào đó thái độ xã giao. Vân nhận ra thái độ ngang ngạnh của em, vội rút lui như ngày xưa đã từng rút lui. Thật khó gặp lại. Dù sao cũng đã từng học cùng, đã từng bá vai

nhau bình phẩm từng thằng con trai một.  
Và không thể quên được rằng Vân là đứa  
bạn ở tinh lẻ đến.

Lên phòng. Hoài đang nghỉ.

- Chị đã chưa?

Hoài mệt mỏi ngáp, lấy tay che miệng.

Cuộc sống có vẻ cồng kềnh lồng nhẳng,  
nếu có thể sẽ cắt bỏ bớt đi cho nhẹ để tiến lên  
nhanh hơn, thoải mái hơn. Chẳng biết nên cắt  
bỏ cái gì. Vân? Hoài? Hay Vũ? "Chủ hiệu cầm  
đồ" thì không, đó là người bạn thực sự tử tế.

Những chiếc kim khâu khổng lồ vẫn mê  
mái vào ra Hà Thành.

Khâu lên những tâm trạng.

Lặng im với ánh mắt trách cứ nâu đen  
và chiếc túi xách da buông thõng ngang ống  
chân, cùng đôi xăng-dan màu đen. Cố nén  
một cái gì đó chực bật ra.

Ba ngày không ai có lỗi nhưng vẫn hờn dỗi.

- Anh mua cho em cái này.

Khuôn mặt đen hơn mọi khi,  
mỉm cười, mở túi lấy ra cuốn sách  
khổ nhỏ. Chỉ chờ có thể đã không  
kìm nén được.



- Sao không gọi điện cho em một lần nào?

- Có, nhưng không có em ở nhà.

Lúc ấy em là người con gái cần phải được gìn giữ, cần phải đóng khung lại, không cho bay đi, chảy tràn ra. Mất nhau ở thời điểm này thì không thể hình dung nổi.

Sài Gòn ăn chơi hơn Hà Nội cho nên tinh thần có vẻ hung hãn. Các chủ doanh nghiệp đang điên đảo trong vòng xoáy và “mười lăm phút chìm một người” theo cách nói ngoa ngôn của Vũ. Vừa nói vừa cầm tay nhau lật lên lật xuống. Lòng tay không bốc lửa, đủ nhiệt độ để hôn mà không ngại ngùng, đủ mát để áp lên má với sự trìu mến cuồng nhiệt.

Đèn chiếu sáng nửa tán cây, nửa còn lại chìm lẩn trong bóng tối biến đêm thành những hòn ngọc trôi nổi.

Thời gian xa cách đã bị chôn vùi. Tiếng chuông từ phố Nhà Thờ ngân lên thiêng liêng diệu vợi, sánh vai cùng cảm giác yên ổn vì một trong hai người yêu dấu đã trở lại.

Trưa.

Dưới gốc cây là những chiếc xe đạp đeo cồng kềnh đồ gỗ Bát Tràng với bình hoa, chậu cảnh, lọ cẩm bút. Có những chiếc lọ không để dùng vào bất cứ việc gì. Bên hè phố luôn có những đám người lớn vởn vơ lại đứng ngồi chờ một cái cớ để tồn tại.

Những hàng ăn nho nhỏ đậu xuống tạm thời, khói quạt chả bay lên, người kéo đi đoàn lũ và bị phân tán dần như dòng sông trước khi ra tới biển. Cả phố quen mặt nhau với màu quần áo trắng, kẻ, xanh nõn chuối. Một cái làng mới.

Ra khỏi phòng là cảm thấy lạc lõng cũng như khi ăn cơm về thấy trời hơi sầm xuống, lòng dạ bâng khuâng sức nhớ rằng cả phố không có một cây điệp vàng mà chỉ toàn xà cừ. Bản thân mình cũng là lạ với mình vì sự thiếu vắng đó.

Cuốn sách Vũ mua không dày, khổ nhỏ, bìa cứng, chữ đen nhánh trên nền giấy màu ngà. Ở Sài Gòn sách in đẹp hơn Hà Nội. Lật hú họa vào giữa. Thơ. Kiểu chữ nhỏ in nghiêng điệu đàng.

Ngày xưa em đã chép rất nhiều thơ vào sổ tay. Cuốn sổ ấy không



còn giữ được, nó bị thất lạc trong lần chuyển  
đồ đặc xây nhà. Thơ chép bằng mực Cửu  
Long xanh, nội dung mờ nhạt láng máng,  
chỉ còn lại ấn tượng như giọt nước, lung  
linh nhưng không sáng rõ.

*Tóc ngắn mất buồn*

*Mơ những điều không ai mơ*

Ngồ ngộ. Đó là con búp bê hơn là một  
thiếu nữ. Một con búp bê với sóng gió của  
tình yêu, của nhớ nhung, của cuộc chia tay  
dài lâu.

Hoài dang ngủ, co người quay vào  
tường. Dáng ngủ phiễn não già nua.

Em lật trang sách nhẹ nhàng, lật tiếp...

Giấc ngủ bị thơ đánh dạt đi còn thơ thì  
bị các ý nghĩ làm chìm đắm.

*Tóc ngắn mất buồn*

.....

*Tóc ngắn mất buồn*

.....

*Tóc ngắn mất buồn*

Dày đặc như trận mưa lớn trong im lặng.

Một hội nghị quốc tế sắp khai mạc, thành phố cần dọn dẹp trong sạch. Tất cả những kẻ thừa thãi lớn v�n trên vỉa hè đều phải gom lại mang đến nơi xa. Người đàn ông điên phố Bà Triệu bị xua lên thùng xe và chở đi cùng với nhiều người lang thang khác.

Không phản đối, không ngoái nhìn những xác hoa dưới gốc điệp, người đàn ông điên là kẻ canh giữ thờ ơ nhưng trung thành.

Năm phút sau khi người đàn ông điên bị mang đi, trời đổ mưa nhẹ. Những làn nước thoang thoảng bay dạt vào nhau, tõa xuống cây điệp làm hè phố sẩm lại. Xác hoa ngời lên màu vàng trong vắt, kiêu hãnh. Người lên để tiễn biệt người canh giữ không mệt mỏi.

Bí mật của cuộc đưa tiễn này em không biết vì đầu óc còn bận nghĩ tới chuyến đi xa nào đó chưa rõ ràng...

Trong cái lều câu nhỏ có nhiều ánh nắng lọt vào, Vũ mải mê say đắm với làn da trắng, một chút nũng nịu, tia sáng lạ lùng trong mắt và cái bĩu môi nghịch ngợm.

- Ông điên ở phố Bà Triệu bị chở đi rồi.



Đột nhiên Vũ dừng tay, nói nhanh. Em  
sững lại. Cảm giác trống trải ùa đến làm  
mọi vật lảo đảo.

- Đi đi.

Giọng em hơi nhòe.

- Đi đâu?

Vũ nhìn sâu vào mắt em.

- Em không biết, miễn là ra khỏi đây.

Cả hai đứng dậy rời khỏi hồ câu lên xe  
dấn ra đường quốc lộ sau đó tạt vào con đê  
chạy dọc sông Hồng. Nước như bùn chảy  
cuồn cuộn trong những cơn gió, giữa đôi bờ  
phù sa, sau các ngọn cỏ sắc nhọn.

Sông Hồng chảy trong cái nhìn băng quơ.

Một người bận tâm tới những bông hoa  
diệp vàng, một người lúng túng vì sự bận  
tâm của người kia.

Di đến sẩm tối mà không hề đói.

Chia tay lúc bấy giờ hai mươi nhăm, với  
lời tạm biệt bí mật. Trang trọng. Im lặng.  
Với ý nghĩ lớn vởn rãng dù gì hoa diệp  
vàng vẫn mãi mãi vàng.

Nằm cô đơn trong phòng, bị héo mòn,  
tan biến đi bởi giấc mơ. Thấy mình ngồi nói

chuyện với người đàn bà vận quần áo vàng, chất vải mềm, hơi nhau, không nhìn thấy đường may, không cúc, không cổ áo. Nội dung cuộc nói chuyện khó xác định, chỉ lảng máng rằng câu chuyện rất ảo nã. Người đàn bà liên tục thở dài, những ngón nhỏ thon của bàn tay phải luôn lần tìm cái gì đó trên mu bàn tay trái. Không nhìn nhưng biết người đàn bà có ba nốt ruồi đỏ trên người, nếu nối lại sẽ ra hình tam giác cân, kéo tiếp xuống các vết đỏ ở cổ tay thì được một mè cung. Chỉ nghĩ đến thế đã thấy người đàn bà gật đầu xác nhận.

Sau khoảng trống khó lý giải giữa hai người, ai đó chủ động đứng dậy. Bước đến bước thứ năm mới biết là mình đang đi, do đó mình là kẻ đứng dậy. Người đàn bà quần áo vàng ngồi lại với vẻ thản nhiên cay độc trước khi đất dưới chân tụt xuống để lộ ra bầu trời xanh nhạt mịn màng. Nghe tiếng kêu em ngoài nhìn, thấy một vệt vàng lao vụt xuống. Người đàn bà biến mất còn em nhẹ hăng đi.

Tỉnh dậy nhìn đồng hồ.

Một giờ năm.



Ngoài trời hìn như đang mưa nhẹ.

Không biết đêm nay Vũ mơ thấy gì.

Nó là “Con bướm”, bay lênh đênh nhởn nhơ, không hại ai, không nổi cát và chẳng ai hại được nó. Chỉ có điều đôi khi nhìn cũng ngứa mắt vì sự nhàn nhã quá mức và đặc quyền đi muộn về sớm của nó. Chín giờ “Con bướm” đến cơ quan, ba rưỡi đã thấy dắt xe về, đi công khai, gặp ai cũng chào hỏi xởi lời làm như đi vì công việc chứ không phải về nhà.

Dáng đi của “Con bướm” uyển chuyển nhẹ nhàng, hai khuỷu tay khép vào mạn sườn, mắt luôn ở trạng thái chờ sai bảo dù biết chắc rằng không có ai sai bảo. Giọng nó trong, dẻo, ngọt. Khuôn mặt ưa nhìn của nó lúc nào cũng tươi cười.

Nó có một lịch sử tình ái dày dặn, bí mật.

Nó có động tác vươn ngực về phía trước rất gợi cảm mỗi khi nói chuyện với đàn ông.

Nó ăn mặc khôn ngoan nhưng bị lộ tẩy chất nhà quê ở cái vẻ quá thướt tha và chất vải rẻ tiền.

Những đứa con gái khác có dịp là đổ xô vào nói khay nó.

- Cậu thì ai mà chẳng quý.

- Eo ơi, ấy có nụ cười khéo thật đấy, tớ học mãi mà chẳng được.

- Nay, có khi mày không biết tự ái là gì đâu nhỉ.

Nó là biển, bao nhiêu màu sắc đổ xuống cũng chẳng làm thay đổi. Biển cứ tồn tại, nhẩn nha khôn lường, cứ rì rầm mặc cho thiên hạ khó ngủ. Ở Hà Thành, biển là cái gì không đáng quan tâm, nó sẽ tự chìm đắm trong tham vọng khôn cùng của chính mình. Cũng như thủy triều tự lên tự xuống ở quê nó.

- Ấy đánh cái này, lấy ngay đấy.

"Con bướm" đặt tờ công văn thảo bằng nét chữ nghịch ngoạc xuống trước mặt em, nó luôn nói với em bằng giọng nhũn nhặn.

- Chữ xấu thế.

Em chê.

- Ủ xấu thật đấy.

"Con bướm" đồng tình thái độ nịnh nọt rồi bay ra. Hoài càu nhàu:



- Con này khiếp quá, càng ngày càng nồng nặc.

Em mở cửa. Bên ngoài không khí nóng nực nhưng không nhói nháp. Một chiếc ô tô con đỗ dưới sân, khách chắc chắn là nhân vật quan trọng.

Điện của trưởng ban gọi lên nhờ em xuống tiếp khách cùng “Con bướm”. Bước xuống cầu thang đứng đứng, không sửa sang đầu tóc quần áo. Công việc chỉ là bê một khay đá từ phòng hành chính lên phòng giám đốc.

Sau khi mang đá lên, cẩn thận bỏ vào từng chiếc cốc, lui về phòng bên ngồi chờ. Không đọc báo, xem sách, chỉ hơi ưỡn ra nhìn trần nhà, mỗi cổ thì ngó ra sân. Qua ô kính trắng mờ, một mảnh sân bị cắt gọn hình vuông với cây ngâu già xum xuê và chiếc đuôi xe máy có biển số là ba con tám. Chiếc đuôi xe gây cảm giác như đang chạy lướt qua và cái nhìn chỉ kịp giữ lại vài con số chẵn. Trái ngược với số điện thoại của “Chủ hiệu cầm đồ”.

Đứng dậy tìm giấy gấp một con chim rồi đặt nó lên bàn. Con chim gồm những hình tam giác cấu thành, từ thân, cánh cho đến

cổ và đầu. Nếu lấy bút vẽ thêm mắt, con chim sẽ cất tiếng hót hình tam giác.

Con chim giấy bồng bềnh trên nền kính bàn màu nâu sẫm, không đại diện cho bất cứ loài chim nào, có thể tung cánh bay nhưng thật mỏng manh.

Hiển nhiên là cần thêm bầu trời của trí tưởng tượng.

Một con chim ra đời trong sự chờ đợi bên cạnh cuộc bàn luận về cơ cấu phát hành sách cho binh sĩ.

Ngáp và thấy cây ngâu già nhòa đi, rung rung như có người lồng bên trong.

“Con bướm” đi lại lảng xăng mồm lẩm nhẩm hát, lúc ấy nó giống bướm thực sự, một con bướm loang lổ sinh ra ở nơi ẩm thấp rậm rạp. Cũng thuộc loại rừng rú.

- Ấy khéo tay nhỉ.

“Con bướm” sán lại, hai tay rập rờn xoay quanh con chim giấy. Mùi nước hoa khét lẹt sộc lên làm em thấy xót xa vì mọi thứ đều có thể dễ dàng bị vấy bẩn.

Ở giai đoạn cuối thì bưng hoa quả tráng miệng vào, sau đó là



những gói quà nhỏ do cánh tài vụ chuẩn bị sẵn.

- Sách với tiền.

"Con bướm" tiết lộ như một sự ban ơn.

Tháp rùa thấp thoáng sau những cành phượng nhỏ mảnh buông sát mặt nước. Ở quầy kem chỉ nhìn được một phần chân tháp viền cổ xanh mềm mại bồng bềnh và một dải vàng nhạt của những lá khoai non.

- Ngày xưa bọn anh hay trốn học xuống đây chơi.

Vũ nói. Em nhìn Vũ cười, mắt bắn ra những tia sáng mảnh và chói:

- Hồ này trước bẩn lấm, toàn rác là rác.

Chỉ thế thôi đã lại im lặng nhìn nhau, nhìn mãi như thèm khát cái gì đó nằm yên trong mắt. Vũ cúi xuống cốc kem của mình. Đó là lần đầu tiên Vũ lảng tránh ánh mắt em.

- Sao anh không nhìn em nữa?

Em thắc mắc. Vũ ngẩng lên, một vệt xám lướt qua trán:

- Để làm gì?

- Chả biết... Bây giờ chúng mình thi nhìn nhau xem ai phải quay đi trước. Nhưng chỉ trong bản nhạc này thôi, hết nhạc thì coi như hòa.

- Được!

Bắt đầu đi thẳng vào mắt nhau, càng lúc càng sâu, đi mãi theo con đường du dương của bản nhạc phát ra từ góc quán. Mỗi người là một kho báu, cố gắng tìm kiếm cố gắng ẩn giấu cố gắng hòa tan nhau. Lấn chiếm và khép kín. Trong kho báu của em láng máng một nụ cười dịu dàng hạnh phúc.

Bản nhạc kết thúc nhưng Vũ vẫn mê mải tìm kiếm. Em ẩn ngón trỏ vào mũi Vũ:

- Hòa rồi, quay đi.

Vũ chớp mắt nói chậm:

- Anh yêu em, anh rất yêu em.

Một câu nói quen thuộc chẳng bao giờ nhảm.

Bản nhạc khác cất lên nhưng lần này nó không dẫn đường cho bất kỳ ánh mắt nào.

- Anh muốn làm tình với em.



Giọng Vũ nghiêm túc, hơi khàn đi.

- Có nhất thiết phải thế không?

Em hỏi lại, thái độ chân tình như đã từng làm tình với nhau. Vũ gật đầu:

- Có. Anh nghĩ yêu nhau thì phải đi đến cái đó. Nó không xấu.

Để một người đàn ông đi vào cơ thể mình là điều hệ trọng. Cộng thêm một thế giới hay trừ đi một thế giới đều tùy thuộc ở quyết định này.

Ngoài đường có một chiếc áo màu cà phê lướt qua, một may ô trắng, lại một áo trắng và bốn năm màu xanh cùng trôi trên những chiếc xe đạp màu đỏ. Đoạn đường không dành cho xe xích lô, không xe khách.

Đèn rụt rè sáng. Quán vắng vì tầm này mọi người bận rộn với gia đình.

- Tự nhiên em muốn ôm anh quá.

Em nói nhỏ và nhanh. Bao giờ em cũng nói nhỏ và nhanh khi vấn đề trở nên nghiêm túc. Vũ nới cúc áo cổ. Viền may ô thấp thoáng với đường lượn vồng xuống làm nổi lên màu da cổ hơi ửng đỏ. Nếu ở chỗ vắng em sẽ đặt tay lên đó thật nhẹ nhàng, trìu

mến như đặt tay lên cánh hoa đang ngả xa  
khỏi đài hoa.

Vũ gần gũi thân mật.

Người con trai đã hôn lên ngực em trong  
chiều mưa trên chiếc lều câu giữa hồ.

Dừng dậy và quyết định.

- Đi ăn chí ma phù.

Những chiếc nồi nhôm to bốc hơi nghi  
ngút cạnh con ngựa đá lẻ bạn. Chủ quán  
trán hói cầm luôn đưa ra phía trước, quần  
áo xám nhạt vì thế dễ lắn với con ngựa đá  
mỗi khi ông ta tựa lưng vào nó.

Vừa ăn vừa nhìn ra ngoài trông xe, lại  
vừa để ý tìm ai đó. Một bức tường tróc lở có  
vẽ ba sọc ngoằn ngoèo như ký hiệu về sông  
dẫn tới một chiếc cổng cũ và chiếc cổng  
dẫn vào ngôi nhà cấp bốn mái ngói rêu đen.  
Trong nhà có người đàn ông trạc bốn tư bốn  
nhăm sống độc thân.

Đó là em trai người đàn ông diên phố  
Bà Triệu.

Họ ở đây dã lâu, từ lúc còn là  
hai đứa trẻ cho đến khi một người  
rời nhà đi lang thang như mảnh



vỏ cây bị gió cuốn. Người còn lại sống lặng lẽ đạm bạc với khuôn mặt của một cuốn sách bói toán nhau nát. Ông ta cũng sắp sửa rời nhà.

Người anh bị gọi là ông điên.

Người em được gọi là lão tâm thần.

Hai người cùng làm bạn với những lời thì thầm bí mật xa xôi, cùng nhớ mẹ và một người đã từng quanh quẩn dưới gốc cây điệp phố Bà Triệu.

Chủ quán chí ma phù kể rằng thủa xưa hai anh em nhà nọ cùng yêu một cô gái mặt rỗ hoa. Chỉ kể đến thế, ngắn gọn như buông câu, như rao bán thông tin nhà đất khi chưa cầm tiền thù lao.

- Ông ấy sống bằng gì ạ?

Vũ hỏi, đặt bát xuống dưới chân, chủ quán lắc đầu chán ngán:

- Bánh mỳ.

Vài ba người dừng ăn nhìn chủ quán bằng ánh mắt tò mò.

- Cứ đúng tám rưỡi là đi.

Sau câu nói bâng quơ của chủ quán, em lén nhìn đồng hồ. Tám giờ hai mươi sáu phút.

Ra khỏi quán, vừa mở khóa xe đã thấy một người đàn ông đầu tóc gọn gàng đi ngược lại tay xách chiếc túi cược màu trắng đục, loại túi không còn ai dùng. Người đàn ông dáng hơi gù, đầu cúi xuống, bước chậm chạp kiên nhẫn.

- Xem ông ấy đi đâu nhá.

Vũ nói, cho xe bám theo người đàn ông. Dọc theo phố Hàng Buồm với những cửa hàng bánh kẹo thơm lừng, người đàn ông tâm thản đi không tránh ai, cũng chẳng ai tránh ông ta. Cảm giác có một con đường vô hình dành riêng cho người đàn ông tâm thản, một con đường vắng vẻ giữa hè phố đêm nhộn nhịp.

Ra Trần Khánh Dư, bước đều đặn qua những túi ni lông bọc rác, trầm ngâm với màu áo sơ mi vàng nhạt, quần ka ki xanh và chiếc đồng hồ sáng loáng nơ cổ tay mỗi khi có ánh đèn chiếu vào.

- Ước gì ông ấy quay ra Bà Triệu.

Em thì thào bên tai Vũ, lập tức người đàn ông tâm thản dừng lại, tần ngần đôi chút rồi đổi lộ trình, quay về Nguyễn Hữu Huân và lần ra Tràng Tiền.



Vũ uể oải ngả đầu ra sau cọ tai vào má em. Hà Thành trong đêm trở nên lộng lẫy xa hoa, không thân mật. Người đàn ông tâm thầm giống như một viên chức về hưu xách túi đi kiện, lại giống như người bảo vệ hết ca trực.

Đèn đỏ, người đàn ông tâm thầm dừng bước và khi đèn xanh bật lên, ông ta hơi lặng chân về phía Lý Thái Tổ. Tim em thắt lại. Rất may, người đàn ông tâm thầm vẫn đi thẳng, ông ta chỉ lặng sang bên để tìm chỗ vách dành cho người đi bộ qua đường.

- Có khi ông ấy ra chỗ cây điệp của em thật đấy.

Vũ nói nửa đùa nửa thật.

- Em chẳng biết.

Giọng em mỏi mệt run rẩy vì căng thẳng.

Người đàn ông tâm thầm xuôi xuống đường Bà Triệu, di sát hè bên phải. Còn ba cây nữa sẽ tới cây điệp vàng của em thì người đàn ông tâm thầm dừng lại đặt cái túi xuống dưới chân nhìn quanh quất.

- Không phải cây ấy - Em thì thầm một mình.

Người đàn ông tâm thầm cầm túi lên, đi thêm vài bước nữa. Em nhắm mắt, cầm tì xuống vai Vũ. Xe máy dừng lại.

- Kỳ lạ thật.

Vũ thốt lên. Em cương quyết không mở mắt, giục Vũ:

- Đิ thôi anh, em muốn về nhà.

Toàn thân em tê dại choáng váng.

Người đàn ông tâm thầm nở nụ cười mãn nguyện như kẻ đi xa trở về nhà. Dưới gốc cây đệp hoa vàng, ông ta là ông đên. Một ông đên trong số hai ông đên cùng yêu người con gái mặt rõ hoa.

Chia tay Vũ bằng nụ cười gượng gạo rồi bước nhanh vào nhà.

Đóng cửa phòng, bật máy nghe nhạc, không chọn suối, không chọn cơn mưa và băng tan. Nghe tiếng sáo réo rất thánh thót ước tất cả những gì vừa xảy ra chỉ là ảo giác.

Ước gì không ai canh giữ cây đệp hoa vàng.

Tiếng sáo thoang thoảng mời gọi đến những không gian rộng



lớn dân dã, rộng lớn hơn bất kỳ chỗ nào  
rộng lớn nhất ở Hà Thành.

Ngủ trong cơn đói, trong cả sự bâng  
khuâng chưa rõ ràng. Ngủ và thấy người  
đàn bà áo vàng dắt tay người đàn ông điên  
đi quanh gốc điệp, dưới làn mưa lất phất  
được soi sáng bởi một ngọn đèn cao áp vàng.

### Văn pháp phỏng một chuyến đi xa.

Di một mình, không Vũ, không sách,  
không máy nghe nhạc, không chụp bất cứ  
bức ảnh nào và không gọi điện cho ai. Sẽ  
đi như đi vào khoảng trống trong sạch để  
xem mình bụi bặm rướm rà thế nào. Dự  
tính vào đầu tuần sau vì cuối tuần này đội  
bóng mình yêu thích sẽ có trận đấu quyết  
định. Một trận chung kết bất ổn vì nhiều  
ngôi sao lu mờ, biến mất hoặc phải dính  
thẻ đỏ.

Hoài thông báo anh bạn Việt kiều đã trở  
về Đức.

- Anh ấy ca cảm là Hà Nội lấm đèn đỏ  
quá cho nên bức bối.

- Có hứa gì với nhau không?

Em hỏi đùa.

- Em lạ thật, bọn chị có gì với nhau đâu mà hứa với chả hẹn.

Giọng Hoài dằn dỗi, không phải với em mà là với kẻ đã đi xa.

- Chị già rồi thì phải.

Lâu sau tự nhiên Hoài thốt lên, đau xót tẩm tức.

Gõ rào rào thoăn thoắt đến kín màn hình nhưng không hề sai một dấu phẩy. "Con bướm" lại lên, nhẹ nhàng lách cửa vào nở nụ cười tròn tria vô vị.

- Có việc gì không?

Hoài liếc xéo sang hỏi gay gắt. "Con bướm" nhởn nhơ:

- Em lên xem một tí thôi. Ở dưới kia ôn quá.

Nó tự rót nước uống, lẩn vởn sau lưng em mùi nước hoa sặc sụa.

- Ấy biết không, thằng Thành sắp chuyển đi rồi đấy.

"Con bướm" bắt chuyện, giọng véo von.

- Thế à?



Em vẫn gõ, đáp cho qua chuyện, thầm mong một cơn gió thần kỳ nào đó cuốn phăng “Con bướm” đi. Hoài khụt khịt cổ ý. “Con bướm” khẽ khe hát, chất giọng tốt nhưng nội dung bài hát rẻ tiền hơn cả những lọ gốm bán rong ngoài đường. Chỉ có tiếng gõ lách cách của bàn phím làm nhạc đệm. Hoài dừng tay, đứng phắt dậy:

- Chị nói thật nhá, em để bọn chị làm việc một tí, mệt quá.

Tiếng hát tắt ngấm như chiếc bật lửa ga bị buông tay đột ngột.

- Thế thì em xuống đây.

Không tự ái, không giận dỗi, “Con bướm” bay ra khỏi phòng vật vãy hoa tung lên yếu điệu. Hoài thở dài hai tay ôm lấy khuôn mặt nhau nhĩ. Ở viền tay áo của Hoài có một vết ố màu cà phê hình như mặt trăng khuyết.

Rất lâu em chưa được ngắm trăng thỏa thích. Đôi ba lần vô tình nhìn thấy trên đỉnh trời một vật sáng vàng nhạt, không thật là mặt trăng. Dịp nào đó sẽ rủ Vũ ra ngoại thành vào một đêm rằm.

- Chị cầm cuốn sách của em về mà đọc. Đọc trước khi đi ngủ ấy, dễ chịu lắm.

Hoài lắc đầu tay nọ bẻ khớp tay kia  
giống như một đứa học trò bị truy bài:

- Tâm trí đâu mà đọc... Mẹ chị lại bị áp  
huyết thấp. Chán ghê cơ.

- Ôi giờ ai cũng có số cả, chị lo làm gì cho  
mệt. Mà áp huyết thấp có gì nguy hiểm đâu.

Em át đi.

Giá như Vũ đến. Nếu Vũ không đến thì  
một cơn mưa đến cũng được.

Nhưng cả hai đều vô tăm tích.

Người huyết áp thấp thường lịm đi từ từ.

- Dêm hôm qua chị mơ thấy bao nhiêu  
là máu.

Hoài nói với một ai đó vô hình trong  
phòng, một kẻ lạnh lùng nhưng biết tất cả  
và chia sẻ tất cả.

Huyền vừa nói vừa vuốt ve bụng mình.

- Hai mẹ con đến làm lành tao mới ra  
viện, không thì còn lâu. VỚI LẠI NẰM  
MÃI NÓ CŨNG CHÁN MÀY Ạ.

Huyền khoe dạo này năng  
đi lễ, kẻ vanh vách tên thầy nọ



cô kia với một lịch trình bận rộn từ đền sang chùa, càng nói càng hăng như sắp sửa nhập đồng. Trong tiếng nói của Huyền có âm thanh của đồng tiền gieo âm dương, hơi rè, đục.

- Thầy bảo số tao cao lăm. Ông xã nhà tao là sa trung kim, vàng trong cát ấy mà, mày hiểu không. Nhờ có tao đãi mới ra, vì thế cả nhà nó phải ngại tao. Thật đấy, số tao dưỡng lão ấy mà lại...

Có một nét gì đó không bình thường trong cách nói vội vã của Huyền.

- Tao có cô chị chết lúc mới được hai tháng. Tao đi gọi hồn, bà ấy lên gọi đúng tên tao. Bà ấy bảo dứt khoát không cho tao sinh con nếu không cúng cho bà ấy một hình nhân. Dứa trước của tao do bà ấy bắt đi đấy.

- Thế cúng chưa?

Em hỏi hơi tò mò. Huyền trợn mắt, gö má bóng rực lên:

- Rồi, thế mới được yên chứ. Lần này chắc chắn là mẹ tròn con vuông. Mà bà ấy còn nói tao sẽ sinh con trai nhé. Không cần siêu âm siêu iếc gì hết.

Vẻ mặt Huyền chập chờn như sốt. Vươn nửa người trong chiếc ghế mây hai tay Huyền ốp lấy bụng, vai nhô cao, mẩy sợi tóc bết vào thái dương. Ngày xưa Huyền thuộc loại đẹp nhất trong số những người bạn của em. "Tao mất rồi". Buổi sáng nào đó, không thể nhớ, ở năm thứ hai, sau một đêm biến đi, Huyền trở lại ghé tai em thì thào. Lúc ấy trông Huyền có vẻ mệt mỏi. Lần đầu tiên biết một người bạn không còn trinh trắng, cũng lần đầu tiên nghĩ về sự trinh trắng vô tâm của chính mình. Người đàn ông ngủ với Huyền đêm ấy không phải là người kết hôn với Huyền.

Im lặng. Thời gian đi chậm, nhạt nhẽo.

Ngoài kia những dòng chảy tạp nham, khét, không mục đích và dở dang.

- Mày quen bác sĩ nào không?

Huyền hỏi đột ngột, thảng thốt.

- Làm sao?

Em giật mình hỏi lại.

- Tao lo lấm... nếu tao hỏng lần này nữa nó sẽ đi với con khác.

Giọng Huyền chùng xuống, rời rã, vẻ đồng bóng biến mất, thay



vào đó là quầng mắt thâm u ám với những nét chẩy não nề của khuôn mặt.

- Sao lúc nãy mày vừa nói...

Em tự kiềm chế, dừng lại để tránh gây sốc cho Huyền.

- Tao không biết... Tao vẫn lo l้า... Tại sao tao khổ thế hả mày?

Những âm thanh dính chặt vào nhau. Nửa đầu câu chuyện chỉ là sự giả tạo, là tự gồng lên với chính mình. Nhưng nỗi sợ là nỗi sợ, nó không thể tự biến mất, cũng giống như tình yêu, không thể tự xoá nhoà tự bôi đen. Nước mắt bắt đầu tràn ra, chảy ngoằn ngoèo xuống má, trượt theo vạch hằn làm nhoè đi đường son môi đỏ tím.

- Mày chỉ lo hão. Được rồi, tao sẽ mách cho một bà cực giỏi...

Nói không nhiều nhưng em tự thấy mệt và khô cổ.

- Tao về đây. Có gì gọi điện cho tao nhé.

Huyền đứng vùt dậy bước ra như chạy trốn.

Một người đàn bà đi chiếc xe máy màu đen nhập vào dòng chảy tạp nham trên

đường. Một người đã từng là sinh viên nổi tiếng với đôi môi gợi cảm, làn da trắng mịn màng giờ đang mang trong mình nỗi lo lắng không thể san sẻ.

Một người chữa cô đơn.

Sinh nhật.

Dành một ngày thật yên tĩnh để nghĩ về giây phút ra đời. Hình dung mình xuất hiện trong căn phòng vắng lặng sạch sẽ, không khóc, không tím bầm như những đứa trẻ khác. Lúc ấy chỉ có hai mẹ con, mẹ và mình, một người mỏi mệt nhẹ nhõm một người chân tay vốn vã xung quanh.

Với hình dung như thế, ngày sinh nhật không nhất thiết phải có người thứ hai tham dự.

Không hiểu khi sinh ra mình đỏ hay trắng, những ngón tay của mình đã thon chưa, nốt ruồi đỏ có sẵn hay phải chờ sau đó.

Bao nhiêu thời gian qua đi, cái gì bị lược bớt, cái gì thêm vào để trở thành mình bây giờ.

Lấy xe đến phố Bà Triệu.



Người đàn ông điên thứ hai vẫn cần mẫn nhẵn nại ở đó, cẩn trọng với từng cử động để khỏi dẫm lên những xác hoa.

Cách đây sáu năm, cũng vào ngày này, dưới gốc cây này, đã nhận lời với Tuấn, nhận sự gấp gỡ mềm mại da diết. Tuấn đã sở hữu cây điệp vào một ngày duy nhất trong tất cả các năm chỉ với nụ hôn sớm hơn Vũ.

Tuấn là một kỷ niệm, một ký ức khó phai tàn cho dù không được chăm sóc thường xuyên.

Những đứa con gái mười sáu tuổi gánh dài sen đi dọc theo hè phố.

Chiếc xe đạp cũ kỹ chở một rổ hoa hồng đỏ, ghi đông đeo cái lòn nhựa thò ra chùm hoa cau vàng nhạt, lấm tấm với mùi thơm ngọt ngào choáng váng.

Những người đàn bà ăn mặc quê mùa chân chất, áo phin hoa, quần đen gánh hàng rong đi qua cây điệp, bóng họ đổ xuống hè còn hình hài in trong cửa kính lẫn với xe máy, dài, tủ lạnh, phích điện. Tuồng như những người đàn bà đó từ quá khứ trở về, lại tuồng như họ chỉ tình cờ đi

ngang qua trong vẻ uể oải mẫn tính. Điểm dừng chân của người bán hàng rong là một bí mật sâu kín.

Cốm, chè lam, khoai luộc, bánh dầy giò trôi nổi luồn lách khắp Hà Thành như những chiếc lá khô trong cơn nước lũ. Mà không hiểu sao đạo này dài, báo lại hay ra rả nhắc đến lũ làm lòng người bị lung lạc pháp phỏng.

Ăn một que kem ở cửa hàng cách cây điệp vài chục mét. Ăn chậm, nhẩn nha, chỉ cốt có chỗ ngồi ngắm kỹ lại cái màu vàng làm mình chao đảo.

Hoa điệp nở thành nhịp điệu phức tạp lắt léo, gợn sóng ở tầng dưới, lộn xộn rời rã ở tầng trên. Màu vàng chạy chéo nhau đan cài dập dềnh với mối liên kết ma quái nhưng thi thoảng vẫn có những cụm hoa riêng lẻ tự do trôi dạt như những giờ phút lang thang chán đời. Cả cây hoa là một chiếc áo vàng chập chờn lay động. Và sực nhớ tới người đàn bà kỳ dị trong mơ.

Ngày sinh nhật hoa rụng nhiều.

Ngày sinh nhật nhìn thấy vệt  
sáng khác lạ ở phố Bà Triệu.



Người đàn bà được đặt tên cho phố thủa xưa cưỡi voi xông trận đã phải vất vú ra sau lưng cho gọn.

Về nhà lặng lẽ như một con mèo, gọi Quẩy vào phòng, tặng nó lọ nước hoa nhỏ.

Qua đi ngày sinh nhật kín đáo, trọn vẹn.

Hai mươi sáu tuổi, sống giữa thời tiết oi bức, không nhớ thương ai quá mức, không cả kịp phân tích kỹ lưỡng về các ước mơ của mình.

Từ ngày có Quẩy bếp trở nên gọn gàng sạch sẽ như chưa bao giờ sử dụng nấu nướng. Nồi và bát đĩa được lau chùi kỹ lưỡng tỉ mẩn, không một lớp mỡ nhờn bám lên gạch men hay tủ bếp. Những lọ đựng gia vị xếp đều cạnh nhau, ở rìa ngoài, bên trong là nước mắm, dầu rán, sau đó mới tới lọ giấm và các thứ chai lọ khác.

- Mày có vẻ hợp chuyện bếp núc nhỉ.

Nghe em khen, Quẩy cười khấn khởi:

- Nhà cháu ở quê mà có những thứ thế này, cháu lau cả ngày được.

Quẩy béo lên trông thấy, má đầy, cổ và cánh tay tròn trịa, vai xuôi, tóc mượt

hơn đen hơn nhưng giọng nói vẫn không thay đổi, lờ lợ như nước máy. Với đà này chẳng lâu nữa, cánh đàn ông sẽ xúm đến ve vãn. Loại mộc mạc quê mùa như Quẩy dễ làm cho những người đàn ông đứng tuổi thích.

- Ở quê đã có thằng nào mê mày chưa?

Câu hỏi hơi tò mò nhưng người chủ thì bao giờ cũng có quyền.

- Cháu chả biết.

Giọng vô tư, ê à không ảnh hưởng đến động tác lau bếp.

Mười lăm tuổi như Quẩy bây giờ em đã cảm nhận được cái nhìn khác lạ của gã đàn ông mắt lé bán đồ điện cũ ở nhà đối diện. Sau đó còn nhiều ánh mắt, nhiều thái độ, nhiều cử chỉ, lời nói của bọn con trai cùng phố. Mười bảy tuổi, lần đầu tiên một người con trai bước vào giấc mơ của em, cả hai đều ngượng ngập, kẻ bước vào và người bị bước vào. Ba năm sau giấc mơ mới tiến tới nụ hôn đầu tiên và người hôn khác xa kẻ trong mơ.

- Cháu thích ngủi mùi ga này  
lắm cô ạ.



Quẩy vừa nói vừa lau tay bằng chiếc khăn cũ, tay nọ vò tay kia qua lớp bông vải đã tro lì.

Bầu trời ngoài ban công như một con cá khổng lồ với những lớp mây nhỏ trăng xếp liên tiếp lên nhau. Nhớ Vũ và mặt hồ. Nhớ chiếc cần câu trúc thờ ơ vươn dài trên bầu trời in dưới đáy nước. Vẫn giữ cái cảm giác bầu trời soi bóng gần gũi hơn bầu trời trên đầu.

Cầm cuốn sách Vũ mua tặng lật tới chỗ đánh dấu.

*Những ý nghĩ bay lên chập chờn đèn lồng đỏ.*

Giật mình như gặp người quen và một trời đèn lồng đỏ trôi về lênh đênh rờn với tiếng gọi thảng thốt chói với cửa ai đó, không phải mình, không phải Vũ, không phải Tuấn. Tiếng gọi chìm đắm trong ánh đèn lồng đỏ trong veo, vô tận.

Bắt đầu từ đêm hoa đăng xa xôi ấy, đèn lồng đỏ đi khắp Hà Thành, đậu rải rác trong các nhà hàng, lơ lửng ngoài cửa sổ quán cà phê, đung đưa nhẹ nhè trên những cành cây giàn guộc trụi lá. Mỗi chiếc đèn chứa một khuôn mặt thần tiên xa lạ.

Căng thẳng hơn hai tiếng đồng hồ cho đến phút thứ chín mươi ba bàn thắng thứ hai được mở mới xì hơi. Tỷ số hai một với cú ngược dòng ngoạn mục của những cầu thủ châu Âu trẻ tóc vàng. Thần tượng của em có đường chuyền cực đẹp cho đồng đội sau đó là cú đệm bóng làm cả thế giới bàng hoàng. Mái tóc vàng tung lên như bờm sư tử với cái miệng há to đầy nam tính.

Vinh quang là tiếng thét đột ngột vang vọng.

Trái bóng nambi gọn trong khung thành, giữa những sợi lưới trắng lùng nhùng, như một ngôi sao băng mệt mỏi, một giấc ngủ day dứt không cưỡng được, một quả trứng nhện khổng lồ.

Lồng ngực đớ tức thở hơn, chân tay lồng leo, mắt mờ đi. Em cố gắng bình tĩnh trở về phòng. Nếu trận này đội tuyển của em thua, Vũ sẽ là người gánh chịu hậu quả. Dù sao vẫn còn cái gì đó trọn vẹn cho cả hai.

Thành bị tai nạn xe máy chết ngay tại chỗ.

Đó là một cậu con trai cao ráo sáng sủa, không nề hà bất cứ công



việc gì. Chưa kịp yêu ai và chưa được ai yêu.  
Gia đình xin đưa Thành về quê chôn cất.

Cơ quan thuê một chuyến xe ca đi viếng. Ngồi sát cửa sổ, cạnh Hoài, lòng dạ nao nao như say. Nhắm mắt, trong tiếng xe ì ì đều đặn, hình dung Thành nằm trên một dòng sông toàn hoa trắng trôi du dương thanh thản về thế giới ngập tràn sương khói. Ở đó có thể Thành gặp bà già độc thân, hai người sẽ không nhắc tới bất kỳ ai đang ngồi trên chuyến xe này. Những người chết sẽ sống không sa đọa.

"Con bướm" bắt đầu ợ ẹ trong cổ, lát sau nó thò đầu ra ngoài để nôn.

- Khổ, em say xe thế này, tí nữa bay rất khó.

Hoài đứa cay độc. Xe rẽ vào con đường nhỏ hai bên trồng nhẵn san sát. Nghe tiếng khóc trước khi thấy ngôi nhà ba gian lợp ngói.

Người chết nằm trong quan tài bày giữa nhà, trở nên xa lạ ghê rợn với khói hương tiếng khóc và tiếng trống.

Xôn xao một tin mới, chị gái Thành sinh cháu đúng vào giờ Thành chết, hai

cậu cháu giống nhau như lột. Đám ma phủ bầu không khí thẳn bí, tất cả những người đến viếng đều đi lại rón rén kín đáo như sợ bị hồn người chết nhập vào. Cánh con gái cơ quan kéo nhau sang nhà bên cạnh xem mặt cháu Thành. Hoài rủ nhưng em không đi, đứng dưới gốc hồng xiêm ở đầu hồi nhà cùng “Hai mươi bẩy vết thương” và “Con bướm”. Thờ ơ quan sát hoạt động của những người trong gia đình Thành. Tất cả đều đen xạm, gầy, rắn rỏi, tất cả đều đi dép lê để thò ra những ngón chân dài móng tím bầm.

Bố người chết là một ông già nhỏ thó, da nâu nhăn nheo, đi lại thất thẫn, ai hỏi gì cũng lắc đầu.

Em cố gắng nhưng không thể hình dung nổi sự thống nhất giữa Thành và cái xác trong quan tài. Có một khoảng trống vô biên giữa người đã chết với ký niệm. “Con bướm” uốn éo:

- Bây giờ mình vẫn chóng mặt. Eo ơi ghê quá. Tý nữa về thì chết.

- Bắt xe ôm mà về.

Câu nói của em có vẻ hằn gắt. “Con bướm” ngồi thụp xuống nhô



nước bọt khan. "Hai mươi bảy vết thương" bật lửa châm thuốc hút, mặt tư lự.

- Nó còn trẻ quá!

Tiếng "Hai mươi bảy vết thương" trầm đục.

- Cháu cũng nghĩ thế.

Em lí nhí đáp.

- Chúng mày cố mà sống cho cẩn thận, không thì phí lắm.

"Hai mươi bảy vết thương" bỏ đi chỗ khác.

Hoài quay về ghé tai em thì thào:

- Giống quá em ạ, giống phát sợ lên ấy.

Người chết chôn ở bãi tha ma của làng cách nhà không xa. Quan tài hạ xuống huyệt, đất hất rào rào như trận mưa bọc trong hộp nhựa.

Chết là khép lại vĩnh viễn những nỗi sợ hãi.

Nước mắt trào ra, trượt nhanh xuống gò má, đọng lại ở đó như những lọ thuỷ tinh mỏng. Chỉ thấy mờ mờ hai ba bóng người bò lê lết tuyệt vọng trên miệng huyệt và lớn vỗn quẳng không khí xám nhạt, méo mó chẳng chịu tan biến.

Ra về, không ngoại lại nhưng vẫn thấy sau lưng mình một cái gò nhô cao phủ đầy hoa trắng. Hoa hồng, hoa loa kèn, hoa huệ và hoa sen.

Một đám mây trắng bồng bềnh hạ xuống bãi tha ma của làng.

Một vòng tay khổng lồ nhô lên khỏi mặt đất, ôm ấp một cuộc đời chưa trọn vẹn.

Một cậu con trai không mang theo trí nhớ vì không cần phải nhớ.

- Em sẽ đi xa một chuyến.

Nói và nhìn thẳng vào mắt Vũ thấy trong tròng mắt nhỏ có những hàng cây bị uốn cong chênh vênh như sắp đổ rạp xuống.

- Đi đâu?

Vũ hỏi, trán nhăn lại làm đôi lông mày xô vào nhau như hai chiếc xe máy đấu đầu với tốc độ lớn.

- Chỉ biết em đi là được, anh hỏi để làm gì?

Vũ chồm lên:

- Anh không có quyền biết à?

Em lắc đầu:



- Không.

Im lặng. Vũ sắp sửa chìm đắm nhưng  
ngay lập tức vùng vẫy cố ngoi lên:

- Sáng nay qua phố Bà Triệu, anh thấy  
ông điên vẫn ở đấy.

Vũ cầm tay em, cảm giác mát mẻ lan  
toả khắp người. Em nhìn xuống hai bàn tay  
đang nắm lấy nhau, tay nâu của Vũ, tay  
trắng của em.

- Em thấy sợ...

Câu nói dừng lại ngang chừng và biến  
thành tiếng thở nhẹ nhè. Vũ hướng cái nhìn  
ra cửa, ánh mắt không tập trung.

- Anh đang nghĩ gì thế?

Em hỏi nhỏ. Vũ cười:

- Nghĩ về em.

- Nghĩ như thế nào?

- Chưa kịp nghĩ thì em hỏi nên không  
nghĩ nữa.

- Anh khôn lầm!

- Em đi phía Bắc hay phía Nam?

Vũ đột ngột quay lại chủ đề cũ. Em hát  
cầm về phía Vũ:

- Không nói.

Nắng chiếu qua những mắt phên hàng  
trăm vệt sáng nhỏ, thảng. Mặt nước hắt  
lên những vòng tròn lan tỏa rập rờn. Ngồi  
trong lều câu như ngồi giữa quả cầu treo  
trên sân khấu.

Vũ chuyển chỗ, xoay sang ngồi sau  
lưng em. Vũ ôm gọn em trong lòng mình.  
Một cái gáy trắng thon thả nổi bật trước  
nền xanh rêu của mặt hồ. Hai vành tai nhỏ  
mát, khâu khỉnh và lạ lùng như hai thai  
nhi. Vòng ôm của Vũ xiết lại. Vũ muốn làm  
tình với em, cơ thể Vũ không ý tứ không  
kìm né, nhiệt độ tăng lên quá mức bình  
thường. Em biết điều đó. Tay Vũ đi qua cổ  
áo em, dừng lại ở ngực bên trái, nơi trái tim  
đang thức dậy và đập cửa. Cảm giác mềm  
mại sống động như đặt cả bàn tay xoè rộng  
xuống mặt nước.

- Anh làm gì đấy?

Em hỏi, cười khe khẽ, tinh quái.

- Chẳng làm gì cả.

- Bỏ ra đi.

- Không bỏ. Vật nào chỗ nào để  
nguyên chỗ đó.



Giọng Vũ cao vút, sảng khoái.

Em cưa mình, hơi ngoại đầu lại, má em chạm vào má Vũ, hai mắt kề sát nhau trở thành hai vùng tối mờ. Mỗi người có một vùng tối mờ, ở đó kỷ niệm và sự dịu dàng yên ngủ no nê.

Bên kia hồ một người đàn ông xách cần câu đi giữa nắng, bóng ông ta luôn húc vào những thân cây bạch đàn nhỏ. Người đàn ông đi khập khiễng nhàn tản. Với dáng đi ấy, thật chậm, thật kiên nhẫn, không rẽ vào bất cứ đâu, ông ta sẽ tới được mùa thu.

- Nếu ngày nào đó em thuộc hẳn về anh thì anh sẽ làm gì?

Đó là lời thì thầm yêu thương, mơ màng. Những ngón tay Vũ dừng lại, giọng vừa trang nghiêm vừa xa xôi:

- Anh sẽ làm tình với em, sau đó chúng mình không ngủ mà nằm thi tướng tượng. Rồi ai sẽ hơn ai?

Em vòng tay ra sau lưng Vũ kéo về phía mình, cử chỉ này làm Vũ xúc động vì ngày đầu em còn lảng tránh cả những nụ hôn.

- Trước khi đi, em sẽ chiêu đãi anh một bữa bún bung ở phố Tạ Hiện. Quán ấy làm rất ngon.

Vũ tỳ cầm lên vai em, mắt nhìn xuống.  
Qua cổ áo căng rộng bởi các ngón tay, ngực  
hiện lên hai khối trăng như hai khuôn mặt  
sinh đôi đang ngủ, tinh khiết, gợi cảm.

Hình như người đàn ông đã bước vào  
mùa thu, nơi ông ta vừa đi qua chỉ còn  
những cơn gió lơ đãng. Không một chiếc  
máy bay cất cánh hay trở về. Không một  
đoàn tàu chạy qua.

Sự im ắng chứa đựng trong nó biết bao  
 bí mật mà Vũ không biết:

- Địa điểm của chuyến đi.
- Ngày sinh nhật.
- Những buổi tối không gặp nhau.
- Ý nghĩ về Vũ...

*Thi tưởng tượng. Rồi ai sẽ hơn ai.* Câu nói  
tràn trề hình ảnh, nó làm hiện ra một thế  
giới khác với những ngôi sao di chuyển lộn  
xộn, những giọng nói ngân nga thấm đẫm  
sắc màu, những chuyến xe điện cổ lỗ leng  
keng chạy trên đường ray thuỷ tinh bắc dọc  
theo bầu trời.



Điện thoại ra ga đặt vé.

Phóng xe đến chỗ "Chủ hiệu cầm đồ" mà không cần báo trước. "Chủ hiệu cầm đồ" đang đếm tiền cùng hai thanh niên, đếm thoăn thoắt, dứt khoát, xả xuống mặt bàn như xả quân bài. Liếc nhìn em "Chủ hiệu cầm đồ" không dừng tay, chỉ hất đầu vào bên trong ra hiệu ngồi chờ. Tờ năm mươi nghìn cuối cùng rời khỏi tay trái, tay phải "Chủ hiệu cầm đồ" đã quơ gọn đống tiền trên bàn, gõ ngang gõ dọc hai cái rồi quấn chiếc dây nịt ngang bó tiền, đẩy nhanh về phía hai tay thanh niên:

- Chín triệu, chậm một ngày thêm hai trăm.

Tay thanh niên mặc áo phông cho tiền vào túi quần, cười lộ ra hàm răng vàng ố:

- Em quá đáng bỗn mẹ. Đi mà.

Cả hai sồng sộc bước ra. "Chủ hiệu cầm đồ" quay sang em, mặt chùng xuống:

- Thế nào, có gì mới không?

Em nhìn chiếc xe máy dựng ở góc cửa hàng, lắc đầu:

- Vẫn thế. Chúng nó đặt con này à?

- Ủ!

"Chủ hiệu cầm đồ" mặc bộ quần áo màu xanh rộng thùng thình, tay đeo chiếc lắc vàng to, dây dặn chạm hoa văn hình tam giác.

- "Thằng trí thức" của mày thế nào rồi?

Em hỏi, xoay chiếc quạt về phía mình.  
"Chủ hiệu cầm đồ" phẩy tay:

- Cho đi rồi.

- Sao thế?

Em sững sốt.

- Nó ích kỷ quá, cái gì cũng chỉ vun vào thân. Tao nghi sau này nó sẽ không dạy được con cái nên cho đi luôn. Kể cũng buồn. Bọn con trai bây giờ thế nào ấy, có vấn đề cả một lượt. Nhỏ nhen, tham, hay dựa dẫm...

Càng về cuối những câu nói càng nhỏ đi, buồn hơn, giận dỗi và chán nản. "Chủ hiệu cầm đồ" cắn môi rồi ngẩng cao đầu, đứng dậy giới thiệu cho em những thứ mà thiên hạ đem đặt. To nhất là xe máy, nhỏ nhất là nhẫn và hoa tai.

- Có chiếc nhẫn rất độc đáo, tao sẽ cho mày xem. Tao muốn nó lỡ hẹn để lấy luôn.



"Chủ hiệu cầm đồ" lấy trong két ra một chiếc hộp nhỏ bằng gốm đỏ, trong hộp có chiếc nhẫn đính viên kim cương to bằng hạt ngô mài theo hình lục lăng.

- Mày nhìn kỹ vào mặt kim cương mà xem, lạ lắm.

Lời giới thiệu của "Chủ hiệu cầm đồ" trang trọng hồi hộp. Em nhìn kỹ thấy bên trong những lớp sáng ch开朗 chéo của viên kim cương có một vệt đỏ nhạt hình lá tre. Một con mắt đỏ tinh sảo, đặc phương Đông.

- Con này ở Hàng Bún, giấu ch开朗 cầm đồ để cứu bồ. Hình như thằng ấy chết đê.

"Chủ hiệu cầm đồ" ướm chiếc nhẫn vào ngón áp út của mình sau đó xòe trước mặt em.

- Đẹp, nhưng tao thấy nó không bình thường.

Em nhận xét thận trọng, chân thành.  
"Chủ hiệu cầm đồ" cười:

- Thế tao mới thích. Hình như nó hợp với tao thì phải, cứ đeo vào là thấy khỏe ra mày ạ.

Một chiếc nhẫn dành cho người độc thân, với một con mắt đỏ ẩn sau bao nhiêu

lớp ánh sáng. Giá như người đàn bà áo vàng đeo nó có lẽ sẽ hợp hơn. Bất giác nhìn lại chiếc nhẫn trắng trên tay mình. Tuấn đã trao cho em trong ánh nến chập chờn vào cái đêm cả thành phố mất điện.

- Một mình mày quản cửa hàng này thì vất vả quá. Sao không kiếm thêm người để nó đỡ cho?

Em xoay cốc nước trên tay, nói lảng sang chuyện khác.

- Chưa tìm được ai cả. Thuê người ngoài thì không yên tâm. Mày nhìn thì biết, sếph một thứ là phá sản như chơi.

“Chủ hiệu cầm đồ” nhìn em, thân mật, chia sẻ, nét mệt mỏi xuất hiện hai bên khoé mắt. Điện thoại đổ chuông, “Chủ hiệu cầm đồ” nhấc lên nghe, sau đó nói lạnh lùng: “Được, nhưng phải nhanh lên đấy” rồi đặt máy xuống.

- Mày thì sao?

Câu hỏi đột ngột của “Chủ hiệu cầm đồ” làm em lúng túng:

- Tao bị kẹt giữa hai người.

“Chủ hiệu cầm đồ” đặt nhẫn vào két, quay lại chỗ ngồi:



- Một thằng mới nữa à?

- Ủ, tao muốn tránh nhưng không được.  
Kể ra cũng đáng yêu...

- Hay nhỉ, số mà lắm thằng chết nhỉ.  
Thế bây giờ tính sao?

- Chẳng biết, giá như hai người chập  
làm một thì tốt.

- Tham!

“Chủ hiệu cầm đồ” cười, nhìn ra ngoài  
đường. Những người đi bộ trên vỉa hè di  
chuyển chậm trên cái nền xe máy lao vun  
vút dưới lòng đường.

- Tao sắp đi nghỉ vài ngày.

Nói không phải để thông báo mà để tự  
kiểm nghiệm, nhắc nhở chính mình.

- Tao cũng muốn đi nhưng không ai  
trong cửa hàng cả.

Giọng “Chủ hiệu cầm đồ” khàn khàn.  
Lòng dạ em nôn nao như đang ngồi trên  
máy bay, mang nỗi sợ của Vũ trong lồng  
ngực. Tất nhiên sẽ được bù lại bằng lòng  
kiêu hãnh khi những lớp mây trắng dát kín  
dưới chân mình.

Hạnh phúc thật hiếm hoi. "Thằng trí thức" bị trả về trạng thái đói kém vất vưởng trước đó. Một con kiến phải rời bỏ miếng bánh ga tô, nhưng còn biết bao kẻ vẫn đi lại trên đường phố với vẻ mặt toan tính kiếm tìm.

Cửa hàng tối sầm lại. Nón, gậy, hai ống chân tong teo và cái áo cộc tay chấn sững sững giữa cửa. Một ông ăn xin, đôi tay run run, giọng nói thều thào lí nhí. "Chủ hiệu cầm đồ" thả vào tay ông ta tờ năm trăm nhau nát. Cái khối sộc sêch lổn nhổn ấy rời đi và ánh sáng lại ùa vào.

- Nhiều lúc tao thấy chán quá mà y à.

"Chủ hiệu cầm đồ" day mặt vào trong. Em đặt tay lên vai "Chủ hiệu cầm đồ". Cử chỉ ấy làm thời gian sống lại. Trở về đứa bạn gái nhút nhát cần được che chở, trở về những mặt bàn gỗ rây mực loang lổ, những cuốn vở bé nhỏ với các ý nghĩ tinh khiết. Thời ấy "Chủ hiệu cầm đồ" còn mang bím tóc đỏ quạch, đôi mắt nhìn xuống không buồn, không mờ mộng, mặc cảm. Bây giờ đôi mắt cũng nhìn xuống, đẹp hơn xưa, ẩn chứa nhiều hơn xưa.



Sự im lặng giữa hai người con gái trong khói âm thanh rối ren của Hà Thành giống như một tờ giấy mỏng manh nằm trên mép ban công, nó bị đe dọa bởi chiếc quạt cây đang chạy kinh kịch ở góc cửa hàng.

Chia tay “Chủ hiệu cầm đồ” với tâm trạng nhạt nhòa như đôi mắt dầm mưa. Và thật khó nói cho rách rời bất cứ điều gì trong những ngày chuyển mùa.

Quẩy dính sốt, nằm bếp dí trên giường với sự lo lắng bấn loạn. Mỗi Quẩy tái mét, nhão ra tuồng như sắp sửa chảy tan cùng toàn bộ khuôn mặt. Cơn sốt của nước, không phải của lửa.

Tự dung hốt hoảng nghĩ nếu Quẩy bị liệt, nếu nó chết tại đây, ngay lúc này, không ai len nhận về.

- Cháu không chết được đâu cô ạ. Cháu chỉ hơi mệt một tí tịt thôi.

Quẩy nói đáp lại ý nghĩ của em.

- Mày ăn cháo cá không, tao nấu cho?

Quẩy lắc đầu, trông nó như một bông hoa bằng lăng, rúm ró nhứt nhát.

- Cháu chẳng muốn về quê đâu, cháu chỉ thích được ở đây với cô, với bà thôi cô ạ.

Giọng điệu nỉ non ngang ngang của Quẩy làm em cay sống mũi. Đó là ý nghĩ thật được nói ra trong nỗi sợ và nỗi cô đơn của kẻ ốm xa nhà. Quẩy cố gắng mon men ngồi dậy, nó hỏi em về tất cả những gì mà nó quan tâm, từ hàng ăn, mỹ phẩm, siêu thị cho đến từng ngõ phố. Đành ngồi xuống chiều lòng Quẩy, chiều lòng một kẻ đang ốm. Kể với Quẩy những gì mình cảm được, biết được, như một cuộc tổng ôn lần cuối, lại như truyền hết kinh nghiệm, vốn sống cho nó.

Phố Hàng Chuối có một khu nhà lạnh lẽo u ám, những người sống ở đấy vật vờ như cái bóng và luôn nghèo rớt.

Ở đoạn giữa phố Hàng Bồ bất cứ lúc nào đi qua cũng ngửi thấy mùi thơm ngọt mặc dù không ai nấu mật.

Hàng Mã sặc sỡ huyền ảo, Hàng Thùng ồn ào, Hàng Đồng bóng bẩy, Mã Mây ảo não, Hàng Tre rậm rạp, Hàng Vôi nhạt nhẽo, Cầu Gỗ tối tăm, Hàng Bông đất đỏ.



Có những ngóc ngách điên loạn ở Hàng Buồm nơi cánh hoạ sĩ thất thế tụ nhau lại sau đó biến mất dần trong khói thuốc phiện lảo đảo.

- Còn Hàng Ngang, Hàng Đào?

Quẩy sốt ruột cắt ngang lời em.

- Hai phố ấy cũ rồi, chỉ còn cái mẽ thôii.  
Nó là mồi nhử dân ở các tỉnh lẻ về, mày hiểu không?

Em bùi môi nói, Quẩy miễn cưỡng gật đầu.

Một quán thịt ngan đông khách hàng chục năm nay, bốn mẹ con người bán hàng có giọng nói khàn khàn, dáng đi bập bênh như ngan.

- Bị ám mày biết chưa. Giống như những ông thịt chó ấy mà, đi đâu cũng bị chó sủa.

Nói cho Quẩy nhưng bản thân mình không mấy tin vì không trực tiếp chứng kiến. Theo đà, câu chuyện trượt sang chủ đề bóng đá với tên các câu lạc bộ, các danh thủ và những giải lớn đang diễn ra. Em nói du dương mê mải, còn Quẩy nghe vì sự say mê của em hơn là vì nội dung. Sau đó Quẩy kết luận, giọng mỏi mệt nhưng thán phục:

- Khiếp, cô giỏi y như con trai ấy.

Quẩy không biết rằng sau tất cả những gì nó thấy, em còn là một người con gái khác, dễ dàng bị cuốn vào vòng mê hoặc của cảm giác. Ngang bướng, tinh táo nhưng đôi khi rơi nước mắt vì những chuyện không đâu.

- Tao sắp đi xa đấy!

Em thẫn thờ nói hai tay bấu chặt đầu gối. Quẩy nầm thiêm thiếp bỗng giật mình:

- Cô đi lâu không?

- Chẳng biết. Tao đi về phương nam, ở đây nhiều nắng nhưng thiếu giáo viên.

Quẩy quay mặt đi giấu vẻ gì đó:

- Hà Nội vui như thế này, cô còn đi đâu nữa!

Câu nói vừa giận dỗi lo lắng, vừa tò mò.

Lòng dạ mềm lại nhưng vé đã đặt, cơn gió đã bắt đầu thổi, sē tung bay như một tờ giấy mỏng manh. Một tờ giấy đã viết bao nhiêu chữ khó hiểu.

Căn hộ của bà già độc thân vẫn đóng kín, đồ đạc bị khuân lại



trong bóng tối. Đỉnh tháp truyền hình vẫn đỏ. Cây ớt ra thêm ba quả màu trắng và con mèo chưa thấy đi qua để quét đuôi vào đó.

Trở trời.

Đang nắng, đột nhiên dịu đi và sương mù dần từ sông Hồng vào làm thành phố mờ ảo bập bênh như một cánh bèo. Đến hàng trăm năm Hà Thành mới có một ngày lạ lùng như thế này. Vội vã rời cơ quan đi cho thỏa ao ước.

Tim Huyền nhưng không gắp, lòng vòng qua vài phố, bị lạc trong sương đi đâu cũng chỉ thấy thấp thoáng những hàng cây, vài ba cửa hiệu lập lờ, những bóng người trôi qua biến mất, lại đột ngột hiện ra, cho đến khi gặp cánh cửa quen thuộc thì dừng lại. Nhà Vũ.

- Em bị lạc...

Hổn hển nói, ngoài lại phía sau như sợ ai đó đang đuổi theo. Vũ mở to mắt ngạc nhiên nhưng trấn tĩnh ngay:

- Vào nhà đi, trông mặt em tái xanh rồi kia kia.

Vũ đón xe dắt vào dựng sát bức tường  
có những dây leo xanh loáng ướt vì sương.  
Không khí ẩm cúng của căn phòng làm  
em khó xử, ngồi lại thì sẽ xảy đến những  
chuyện chưa muộn, rủ Vũ đi chơi lại càng  
vô lý vì bản thân mình cũng mong được ở  
riêng với Vũ.

Trông Vũ vừa mừng rõ vừa lúng túng,  
áo may ô làm lộ ra đôi tay dài, gầy với  
vết đồng hồ trăng khứa ngang cổ tay trái.  
Nhạc đã mở sẵn, cảm tưởng như có một  
bầu trời cao rộng vô hình ngự trong căn  
phòng nhỏ gần hai chục mét vuông. Bức  
tranh thời Phục Hưng vẽ hai người đàn  
ông Hy Lạp vẫn ở tư thế hơi nghiêng như  
mọi khi.

- Em uống nước đi.

Vũ đặt chiếc cốc thủy tinh cao vút lên  
bàn, đẩy về phía em sau đó đứng dậy. Có  
một chút lúng túng ngập ngừng chen giữa  
hai người, đẩy cái bầu trời vô hình lùi sâu  
vào sự quên lãng.

- Đứng dậy anh bảo!

Vũ nói giọng lạc đi.

- Để làm gì cơ?



Em hỏi lại nhường vẫn đứng lên, đối diện với Vũ hơi thở cố gắng kìm nén. Vũ ôm ghì lấy em, hôn cuồng nhiệt lên tóc, má, cổ, tai sau đó dừng lại đẩy em lùi xa để ngắm rồi kéo sát vào tiếp tục hôn.

- Anh cứ như lên đồng ấy, làm em mệt.

Vũ thì thào:

- Hơn cả lên đồng. Anh yêu em, chắc chắn là không ai yêu em bằng anh.

- Anh làm em sợ.

Tiếng em nghèn nghẹn vì hạnh phúc.

- Anh cũng sợ chính anh.

Rồi chỉ còn lại bầu trời vô hình tràn ngập hơi thở với những đôi cánh xanh nhạt rập rờn cố gắng nâng da thịt bay lên. Mang máng trong đầu một sắc vàng không rõ của hoa diệp hay hoa hồng. Ý nghĩ về chuyến đi trở lại và hốt hoảng ước bắn nhạc đừng bao giờ hết, cứ dùi dặt chầm chậm dắt nhau tới xứ sở lành hiền trong trẻo nào đó, xứ sở được soi sáng bởi ánh vàng tỏa ra từ những bông diệp. Vũ nói nhỏ, giọng trở thành nhạc, hòa tan cùng trần nhà, bàn, cốc thủy tinh, những cuốn sách bí ẩn, con dao

chuỗi nhựa vàng, lọ gốm, con nghê gỗ nâu  
đỏ, bàn cạo râu và bông tối sôi sục trong tủ  
đựng quần áo.

Còn một chút của thực tại, đó là tóc.

Tuấn ở xa hơn quá vắng, trong một góc  
khuất êm ái không phiền nhiễu.

Vũ đang chiếu sáng em cùng với nhạc.

Có lẽ giờ này người ta đã mang vé đến  
và chẳng thể ngăn được những chuyến tàu.  
Đi xa với tốc độ nhanh đều mê mải, khám  
phá bí mật của chính cơ thể mình. Một  
trong hai người là con tàu, kẻ còn lại làm  
hành khách. Cũng có thể cả hai là con tàu  
và chuyến tàu ấy vắng vẻ lạnh lẽo như thân  
xác một bóng ma...

Ngoài kia sương mù cuồn cuộn.

Không phải lần đầu tiên nên không có  
những giọt nước mắt hối lỗi, chỉ từ từ xoay  
nghiêng, kéo áo lên che ngực. Vũ chống tay  
nhổm nửa người lên nhìn em, cái nhìn trìu  
mến, đắm đuối.

Cùng với dòng chảy ấm áp đang  
lan tỏa khắp cơ thể, cùng ánh mắt  
đắm đuối không suy kiệt của Vũ, tất  
cả bỗng nhiên sống động chân thực.



Vũ đã đi vào em bằng cách riêng của Vũ.

- Em làm sao thế?

Vũ lo lắng hỏi khi thấy vai em rung lên.

- Chẳng sao cả... Hơi là lạ thôi.

Nói rồi thu mình nhỏ lại trong tư thế một thai nhi. Nếu ở hồ câu, em sẽ rời xa Vũ, nhưng đây là một căn phòng kín đáo, không chân trời, không bóng nước.

"Anh chẳng câu được gì đâu"

"Sắp được một con"

Vang vọng chấp chới trong đầu cùng với sự lắng lại dần dần của những gì vừa bị khuấy lên.

- Em về đây.

Cầm chiếc túi da đen khoác lên vai, liếc qua gương kiểm tra đầu tóc.

- Anh bảo này.

Giọng Vũ trầm trầm.

- Giả?

Vũ nhíu mắt, những vết nhăn xô lại trên trán và lúc đó Vũ già đi kinh khủng:

- Anh cứ hẹn trước, dù thế nào đi nữa thì đúng vào đêm một nghìn năm Thăng

Long chúng mình sẽ tìm nhau để cùng dạo chơi nhá.

- Có diệu vợi quá không anh?

Em hỏi, hơi sững lại. Vũ lắc đầu:

- Không.

Thật xa xôi.

Rời khỏi nhà Vũ sau cái nhìn lạ lùng  
khó hiểu.

Không hề có cuộc thi trí tưởng tượng,  
không cả đêm để thức trắng cùng nhau.

Dường phố quang đãng, sương mù đã tan, chỉ vài ba đám nhỏ còn sót lại trên vòm lá như những ý nghĩ lâng mạn rơi rớt.

Qua phố Bà Triệu nhìn cây điệp như vĩnh biệt, như tạ lỗi, như kiêu hãnh vì sự chiến thắng. Gốc điệp trống trải. Một điều gì đã đến mang đi cả người đàn ông điên lẩn những xác hoa trong lúc sương mù bao phủ toàn Hà Thành.

Hoài đến muộn, lê từng bước mỏi mệt lên cầu thang, một vết tím nổi lên ở gò má trái giống như quả mận bọc trong túi ni lông mỏng.

- Chị bị ngã.



Hoài nói chậm, ủ ê.

- Lâu chưa?

- Chiều qua, khoảng bốn giờ lúc ấy sương mù dày quá, chị chả nhìn thấy gì. Mai đi à?

-Vâng.

Dáp nhỏ nhẹ như người có lỗi. Bốn giờ chiều qua đang ở nhà Vũ. Hoài ngồi vào bàn làm việc ngay, lưng hơi còng xuống, mười ngón tay khô gầy run run loạn quạng trên bàn phím.

- Truyện của ông này chán ghê cơ, câu cú dài dòng, nhạt nhẽo, đã thế lại ngoặc ra ngoặc vào rồi cả mắt.

Hoài than vãn hơn là càu nhau. Tay nhè văn mặt nhèu nhĩ xám xịt, tóc xơ cứng, môi ưỡn cong, điêu toa, nói chuyện hay liếc trộm, mắt toàn lòng trắng. Theo "Con bướm" tiết lộ tay này hay đi gây gỗ chọc ghẹo người bên cạnh "chú mình bảo ngày xưa lão ấy là lính pháo, máy bay bay đến là ôm đầu chui xuống hầm, lần nào cũng bị túm cổ lôi lên. Thế mà bây giờ cũng giở mặt đi viết văn để tự khen mình". Lúc ấy Hoài đã vặc lại: "Đấy là em nghe chú em nói, biết đâu lại

không phải như thế". Bây giờ chính Hoài lại khó chịu với kẻ mình đã bảo vệ.

Cái bầu trời màu cỏ úa trước mặt em  
in thấp thoáng ngọn đèn trên góc phòng,  
giống như một mặt trời nhỏ bé, xa lạ, sắp  
sửa rụng xuống.

- Chị chả đánh nữa đâu. Chứ xấu quá.

Hoài vùng vằng đứng dậy. Đó là lần  
đầu tiên em thấy Hoài nổi cáu vì bản thảo.

- Mấy giờ tàu chạy?

Hoài hỏi.

- Bảy giờ.

Em đáp không dừng tay.

- Cuốn sách em bảo hôm nọ đâu, cho chị  
muốn đọc.

- Ở ngăn kéo ấy, chị mở ra mà lấy.

Thấy tiếc vì có ý định mang theo cuốn  
sách đó. Vậy là "tóc ngắn mắt buồn" sẽ ở  
lại, ở lại cả "Những ý nghĩ bay lên chập  
chờn đèn lồng đỏ".

Tự nhiên muốn thời gian dừng  
lại mãi mãi, muốn giông bão, muốn  
kẻ nào đó đặt mìn phá hỏng tất cả  
các đường ray.



- Đì lâu không?

Tiếng Hoài lẩy bẩy.

- Chưa biết.

Em dừng tay một lúc lâu sau đó mới trả lời.

- Chị thấy hơi lạ...

Hoài buông lửng câu nói với bao nhiêu ngụ ý phía sau. Em không đáp lại, chỉ chầm chậm đưa cốc nước lên miệng như người bệnh uống thuốc đắng. Mắt nhìn thấy thủy tinh long lanh sóng sánh rồi mọi thứ bỗng nhòa đi, chẳng hiểu do mình thiếu máu hay do cốc nước bị rung mạnh.

Điện thoại đổ chuông. Dón ống nghe từ tay Hoài, áp xiết vào tai hy vọng nghe tiếng Vũ nhưng giọng Huyền vang lên lảnh lói báo tin đã tìm được một bác sĩ thuộc loại “cực kỳ”. “Không cần mày phải lo nữa, bà ấy rất giỏi. Bà ấy chuyên lo cho những ca đẻ khó mà thuộc loại khá giả mày à. Bà ấy bảo đảm sau khi đẻ xong người tao sẽ y nguyên, không nhăn bụng chẩy người tí nào...”.

Huyền cười giòn tan, kiêu kỳ, tự tin. Với tiếng cười ấy, với đôi mắt to đen lông

mi cong vút với làn môi dày hình trái tim, Huyền đã từng lung lạc được bao nhiêu đàn ông. "Tôi mai đến ăn cơm với vợ chồng tao nhá". Huyền nói trong cơn phẫn kích. "Ừ, tao đến". Em đáp, thờ ơ đặt máy xuống và thấy Hoài kinh ngạc nhìn mình.

Lòng dạ trống trải bâng khuâng. Vũ không điện đến. Phong không điện đến. Nhìn lại chỗ ngồi làm việc của mình lần cuối như nhìn tảng đá ven đường, dưới bóng râm, rồi quyết định nhanh chóng:

- Em về trước đây.

Hoài rùng mình, tay rời khỏi cuốn sách làm nó rơi tuột xuống chân. Rơi xuống cả thế giới đèn lồng đỏ mènh mông huyền bí.

- Có gì chị thu dọn cho em nhé!

- Ủ, cứ đi đi... Đi rồi về sớm nhé.

Hoài nhìn lảng ra ngoài cửa nói nhẹ, giọng xa vời, không hy vọng, như cánh chim bồ câu bay trên nóc phố, cuối tầm mắt.

Ở sân nghe tiếng quân cờ đậm chan chát vọng ra từ phòng làm việc của "Hai mươi bảy vết thương". Không một ai bước ra để mà chào, cả quân trắng lẫn quân đỏ. Ông thường



trực mặt càu cặu đang lau bộ bàn ghế long  
chân. "Con bướm" nghiêng đầu bên điện  
thoại, tóc đổ sang bên làm thành cái cánh  
đen óng mượt.

Rời khỏi cơ quan êm ái nhẹ nhàng như  
đám mây trôi qua đầu cuộc sống lam lũ mê  
mái.

Hoài nhỏ bé ở lại trong phòng, trong im  
lặng lưu trữ, càng nhỏ bé hơn nữa so với  
bên ngoài phố phường.

Đi thong thả dọc dãy phố trống toàn xà  
cừ, không một cây điệp vàng, không đường  
lượn mềm mại, không chỗ dừng chân. Một  
đường phố mang tính xưa đuối.

Đột nhiên thấy mình trong suốt đi xuyên  
qua tất cả mà chẳng va chạm.

Trong giấc ngủ trưa người đàn bà áo  
vàng lại đến, tư thế ngồi không thay đổi,  
nhìn rõ nét hơn với hai quầng mắt hơi ngả  
màu nâu héo. Người đàn bà áo vàng nói,  
đôi môi rung rung như cánh hoa trước gió,  
không nghe rõ tiếng nhưng vẫn biết đó là  
những lời buộc tội cay nghiệt. Các ngón tay  
bám một lớp phấn vàng mỏng, xoa tới đâu

không khí ở đây vẫn lên pháp phỏng căng thẳng. Người đàn bà áo vàng đang lẩn át, nếu em không tỉnh táo sẽ bị bà ta đánh tráo linh hồn ngay lập tức. "Dù gì mình vẫn phải là mình, vẫn phải là gái Hà Thành, hơi lạnh lùng, hơi mơ màng, sống trên tất cả những gì từ nơi khác đến".

Em sửa lại tư thế, bắt đầu cuộc nói chuyện nghiêm túc về loại cây nào đó nở hoa vàng ở phố Bà Triệu. Phải nói thật nhanh vì trí nhớ đang suy tàn ghê gớm, đang héo đi, đổ gốc xuống và tan ra. "Hoa ấy không quyến rũ, nó chỉ thực sự đẹp khi rụng xuống trong những làn mưa nhẹ nhè lất phất đủ làm hè phố thắm lại. Mà hè phố phải thật rộng, thật vắng vẻ. Tóm lại đó là một ảo ảnh hoang vu và cần phải...". Ý nghĩ bị bỏ lửng không kịp truyền sang người đàn bà áo vàng vì thời gian đã cận, trí nhớ đã suy tàn.

Người đàn bà áo vàng đang tan dần, từng bộ phận, từng lớp, từng chi tiết bị xóa nhòa không cứu vãn được. Sau cái chớp mắt bàng hoàng, chỉ kịp thấy nét mặt cuối cùng của người đàn bà áo vàng còn sót lại trên nền



không khí trong veo, một nét mặt day dứt mỏng mảnh như khói nhang. Không phải đất tụt hẳng xuống để lộ ra bầu trời như lần trước, mà chỉ có những âm thanh náo loạn nhưng thầm thì chồng chéo lên nhau.

Một giấc mơ cuối cùng lấp đầy giấc ngủ trưa giữa lòng Hà Thành.

Trước khi lên xích lô, ngoài lại nói nhỏ với Quẩy:

- Tao mà không về, mọi thứ cho mày dùng hết.

Quẩy sững lại, mặt bêch ra:

- Cô nói gở thế.

- Gở gì, thật đấy!

Sau lời khẳng định của em, một niềm hy vọng tràn ngập trên mặt Quẩy, nó lí nhí:

- Cháu chỉ xin bộ màu ghi xám của cô thôi.

Người đạp xích lô đẩy xe lấy đà hai ba bước dài sau đó nhảy phốc lên yên và đạp. Khá lâu không ngồi xích lô, giờ cảm thấy hơi xúc động như đó là lần cuối. Quẩy đứng nhìn theo, hai tay khoanh trước ngực, động tác em hay làm mỗi khi gặp vấn đề quan trọng.

Trong nắng chiều dọc đường, thấp thoáng sau các tán cây, những ngôi nhà theo kiến trúc của Pháp hiện ra với màu vôi vàng, mái ngói nâu đen và khung gỗ ở đầu hồi sơn xanh hình thang. Ở những đầu hồi ấy có vô số tổ chim sẻ.

Xích lô kẽo kẹt đi chậm cùng với chiều, chậm tới mức lạc lõng giữa dòng xe máy, xe ô tô đang lao vùn vụt.

Trả tiền xe, tìm quán phở, vừa ăn vừa nghỉ mai này sẽ rất nhớ Hà Nội với mùi thơm ngầy ngậy của những dãy hàng ăn.

Thành phố lên đèn.

Ngoài nhìn đường Trần Hưng Đạo thấy một dòng sông lấp lánh sáng, nếu ngược lên đầu nguồn, rẽ trái sẽ gặp cây điệp vàng đứng chờ mưa.

Ai đó giống Vũ vừa phóng xe qua và sức nhớ ra rằng nếu có đi chơi với nhau thì cũng phải chờ đợi rất lâu nữa. Chờ đợi bước sang một thời gian khác, lạ lẫm mênh mông chưa bị giày xéo tó vē.

Bảy giờ ba phút tàu rời ga.

Qua cửa sổ, Hà Thành như một giấc mộng càng lúc càng rời xa. Ngả



người ra sau, đầu vô tình tựa lên ba đường  
lượn song song do hành khách nghịch ngợm  
nào đó vạch thẳng vào lưng ghế. Nhẩm mắt  
dù không buồn ngủ, hình dung Quẩy trong  
chiếc áo màu ghi xám mỉm cười bước từ cầu  
thang xuống, dáng vẻ tự tin, yểu điệu...

# KỸ THUẬT ĐỘC ĐÁO CỦA NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG TRONG "TRÍ NHỚ SUY TÀN"

GS. Phùng Văn Thủ

Kể từ khi tiểu thuyết đầu tay của Nguyễn Bình Phương có nhan đề *Vào cõi* (Nxb. Thanh niên, 1991) ra mắt độc giả, tiếp đến *Những đứa trẻ chết già* (Nxb. Văn học, 1994), *Người đi vắng* (Nxb. Văn học 1999), rồi *Trí nhớ suy tàn* (Nxb. Thanh niên, 2000), *Thoạt kỳ thuỷ* (Nxb. Hội Nhà văn, 2004), *Ngồi* (Nxb. Đà Nẵng, 2006)..., mỗi tác phẩm đều ghi dấu tìm tòi đổi mới của tác giả; nhưng tôi chợt nghĩ đến cuốn *Trí nhớ suy tàn*, cách đây đã trên mươi năm, sau khi đọc bài thơ của ông vừa xuất hiện trên tuần báo *Văn nghệ*: *Đề từ cho một tấm ảnh đen trắng*<sup>1</sup>.

1 Nguyễn Bình Phương: Đề từ cho một tấm ảnh đen trắng. *Văn nghệ*, số ra ngày 11/02/2012.



Ở Việt Nam cũng như trên thế giới, khát khao đổi mới tiểu thuyết có thể diễn ra trên bình diện mối quan hệ giữa tác phẩm với các hiện tượng xã hội - chính trị; việc lựa chọn đề tài cũng như cách nhìn nhận đánh giá những hiện tượng ấy, nhất là đối với những gì có liên quan đến thời sự, luôn gây được sự chú ý tức thời của bạn đọc; tuy nhiên sức sống của loại đổi mới này không phải bao giờ cũng lâu bền mà sẽ phai nhạt dần đi cùng với thời gian và thế sự. Một hướng đổi mới khác sâu sắc hơn, diễn ra trên bình diện tư duy nghệ thuật; nhận thức và sự đánh giá của nhà văn đổi với hiện thực cuộc sống không đơn điệu, không dễ thấy; độc giả mỗi người đón nhận thông điệp của tác phẩm theo cách riêng, và chủ yếu thông qua những mối liên tưởng. Một hướng nữa tập trung vào tìm tòi đổi mới kỹ thuật tiểu thuyết, tiểu thuyết trở thành đề tài của tiểu thuyết như có người đã nhận định; vai trò của "nội dung" xã hội, hiện thực cuộc sống trong tác phẩm bị lu mờ đi, bị đẩy xuống hàng thứ yếu; thậm chí có thể nói cái "nội dung" theo nghĩa truyền thống ấy chỉ là "hình thức" để làm nổi bật nội dung thực sự là nghệ thuật viết lách kia. Tất nhiên các hướng đổi mới ấy có thể hòa quyện với nhau trong cùng một tác phẩm.

Vấn đề người kể chuyện là một khâu kỹ thuật được nhiều nhà văn đồng tây tìm mọi cách đổi mới, mỗi người một vẻ, làm cho phong phú thêm. Đấy cũng là điểm lâu nay lôi cuốn sự chú ý của tôi khi đọc tác phẩm của các nhà văn trong nước và ngoài nước như Trang Thế Hy, Dạ Ngân, Bảo Ninh, Luis Borges, André Gide, Louis Aragon, Claude Simon, Alain Robbe-Grillet, Michel Butor, Birago Diop, Jean Philippe Toussaint, Jean-Marie Gustave Le Clézio, Francois Weyergans, Francois Lelord, Florian Zeller, Mặc Ngôn, Nathalie Kuperman<sup>1</sup>...

Khi đọc *Trí nhớ suy tàn*, tôi chợt thấy Nguyễn Bình Phương đóng góp thêm một nét mới mẻ tôi chưa từng bắt gặp ở các nhà văn khác.

\*

*Trí nhớ suy tàn*<sup>2</sup> chỉ khoảng hơn một trăm trang nhỏ. Mở đầu tiểu thuyết là câu lấp lửng chiếm gọn một đoạn: "Chẳng mấy

1 Phùng Văn Tửu: *Tiểu thuyết trên đường đổi mới nghệ thuật*, Tri thức, Hà Nội, 2010; các chương 3, 5, 6, 11. Riêng bài về Nathalie Kuperman, đăng Tạp chí Văn học, số tháng 11.2011.

2 Từ trang 9 đến trang 129 theo bản in tái bản lần thứ nhất của Nhà xuất bản Văn học, năm 2006: *Trí nhớ suy tàn và Những trang viết khác*. Các dẫn văn đều trong sách này.



tháng nữa sẽ tròn hai mươi sáu tuổi". Mấy đoạn tiếp theo dài hơn nhưng cũng chỉ giúp ta lờ mờ đoán được có thể đó là một người sống nơi phố phường, về sau ta biết đó là Hà Thành, đôi lúc có "những giờ phút mơ mộng hao huyền từ thời sinh viên để lại"... Bóng dáng của một cô gái hiện rõ hơn qua giọng nói "trong veo", "ngân nga", đôi mắt "cong với làn da mỏng", để rồi "vào thời điểm bất chợt nào đó, đem những thứ của trời ấy dâng cho người mình yêu"... Người con gái ấy mãi đến giữa trang sau mới hiện lên rõ ràng ở từ "em" xuất hiện lần đầu, cùng với tên hai người đàn ông Tuấn và Vũ. "Tuấn đã ở chân trời khác với tiếng nói khác, màu da khác" tận châu Âu xa xôi. "Giờ em là một con chim bị nhốt trong lồng quá lâu, bâng khuâng vì tự do, yên bình". Nhiều lúc vào các buổi trưa, đứng trên ban công cơ quan nhìn xuống đường "cho đầu óc đỡ căng thẳng chuẩn bị cho giấc ngủ ngắn ngủi chớp nhoáng để quên Tuấn đi và mang máng về Vũ" (tr.10). Cứ thế suốt chiều dài tác phẩm là những dòng tâm trạng miên man của "em" chẳng biết tên là gì, về đù thử chuyện linh tinh, cơ quan, bạn bè, hàng xóm với hai điểm nhấn "Vũ bên trái, Tuấn bên phải, trận ốm sau lưng" (tr.14). Tuấn gắn

với nụ hôn đầu tiên “em” đón nhận vào lúc  
mười một giờ mười phút bên gốc cây điệp  
hoa vàng ở phố Bà Triệu, sau đó là chiếc  
nhẫn với lời hứa mãi mãi thuộc về nhau ở  
thảo cầm viên, đi câu cá ở hồ câu bên kia  
cầu Chương Dương, hoặc yêu nhau một chiều  
muộn trong phòng riêng... Cuối cùng “em”  
quyết định đi vào miền Nam, đúng ngày sinh  
nhật, không cho Vũ biết. Trước khi lên xích lô  
ra ga, “em” nói với Quẩy là cô bé giúp việc:  
“Tao mà không về, mọi thứ cho mày dùng  
hết” Quẩy sững lại: “Cô nói gì gở thế” - “Gở  
gi, thật đấy.” (tr.128).

Chủ đề “Trí nhớ suy tàn” có vẻ được lặp  
lại hơn mười năm sau trong bài *Đè từ cho  
một bức ảnh đen trắng*. Bài thơ gồm 3 khổ thơ  
với số câu giảm dần: 8-5-3. Từ “ký ức” mở  
đầu khổ thứ nhất: *Ký ức tết tóc đuôi sam/* *Đi  
hai cổ nhẹ nhàng qua mùa hạ và lần nữa mở*  
đầu khổ thứ hai: *Ký ức thẫn thờ trên chiếc dây*  
*phơi/ Lỡn vỡn khói thơm lung áo gấm.* Đến khổ  
thứ ba, từ “ký ức” không còn xuất hiện; lại  
có những câu: *Hoàng hôn lảng quên/* *Giấc ngủ*  
*nhiều thực tại* (câu 5 và 6), đúng là trí nhớ (ký  
ức) suy tàn. Các câu 11 và 12 *Ngày*  
*sinh nhật một mình lạ lẫm/* *Hai mươi*  
*sáu mặt trắng cùng ngồi sáng trong*  
*hồ cũng khiến ta liên tưởng đến câu*



mở đầu *Trí nhớ suy tàn*: “Chẳng mấy tháng nữa sẽ tròn hai mươi sáu tuổi” và một số hình ảnh đậm nét của tiểu thuyết ấy!

\*

*Trí nhớ suy tàn* rõ ràng là dòng tâm trạng miên man của “em”. Nhưng ai là chủ thể “phát ngôn”, tạm gọi như thế, của dòng tâm trạng ấy. Người đó chính là “em” chăng?

Có ý kiến nhận định: “Tác phẩm được kể từ điểm nhìn của nhân vật xưng “em”, nhưng không rõ trong quan hệ với nhân vật nào, người yêu tên Tuấn đang ở nước ngoài hay một người con trai khác cô đang thầm yêu, tên Vũ...”. Đọc tới đây, chúng tôi băn khoăn chờ đợi, vì tác phẩm được kể từ điểm nhìn của “em”, nhưng người kể không nhất thiết là “em”. Nhưng vấn đề trở nên rõ ràng khi đọc tiếp: “Ngôi kể ấy khiến người đọc có cảm giác nhân vật đang tâm sự với mình hoặc được nghe những lời tự vấn của nhân vật”. Tác giả bài viết đã đồng nhất người kể với điểm nhìn, đó là “em”<sup>1</sup>.

Dấy cũng là suy nghĩ của một nhà phê bình khác: “Với tựa đề *Trí nhớ suy tàn* dường

---

1 Xem “*Nguyễn Bình Phương, Lục đầu giang tiểu thuyết*, 5/8/2011 - <http://vienvanhoc.org.vn>”

như Nguyễn Bình Phương muốn xướng lên hai yếu tố: *Trí nhớ và sự suy tàn của trí nhớ*, như hai thành tố cấu tạo nên cuốn tiểu thuyết mới nhất của anh. Đây là một cuốn tiểu thuyết ngắn. Đúng hơn là một tạp ghi của trí nhớ, viết vội kéo sơ chóng tàn. Đây là một chuỗi hồi ức của một người con gái không biết tên gì, ghi lại những ấn tượng chao đảo giữa hai người tình...". Sự đồng nhất "em" với người kể không còn nghi ngờ gì nữa khi nhà phê bình cho rằng "người con gái ấy tự họa (tôi nhấn mạnh - PVT) bằng bút pháp tự động" ở những dòng đầu tiên của tiểu thuyết: "Chẳng mấy tháng nữa sẽ tròn hai mươi sáu tuổi - Mang trong mình mình sự phức tạp của phố phường [...] - Nói nhanh, âm trong veo [...] mắt thông minh, cong với làn da mỏng"<sup>1</sup>.

Ngôn từ kể chuyện trong tác phẩm chủ yếu diễn ra bằng con chữ vô thanh chứ không phải bằng lời nói hữu thanh, trừ ít nhiều trường hợp ta dường như có thể nghe vang lên tiếng nói khi "em" dẫn lại các cuộc đối thoại lẻ tẻ với người này người khác. Nếu "em" là người phát ngôn thì đối

---

1 Thụy Khuê, Những yếu tố của tiểu thuyết mới trong tác phẩm Trí nhớ suy tàn (2002, Văn nghệ, California) - [chimviet.free.fr/tacpham](http://chimviet.free.fr/tacpham)



tương hướng tới là ai? Phải chăng “tác phẩm được kể từ điểm nhìn của nhân vật xưng “em”, nhưng không rõ trong quan hệ với nhân vật nào, người yêu tên Tuấn đang ở nước ngoài hay một người con trai khác cô dang thầm yêu, tên Vũ”<sup>1</sup>. Có lẽ ý kiến ấy xuất phát từ những trăn trở của nhân vật gắn với đại từ “em”.

Dòng tâm trạng của “em” hướng về Tuấn đang ở chân trời xa lắc ư? Trong tiểu thuyết, Tuấn chỉ được nhắc đến đậm nét ở mấy trang đầu, sau đó loáng thoáng đây đó gắn với bóng dáng hoặc kỷ niệm về cây điệp hoa vàng ở phố Bà Triệu. Tên của Tuấn chỉ xuất hiện rất ít trong tác phẩm. Chỉ vài mẩu trò chuyện ngắn ngủi giữa “em” và Tuấn được trí nhớ ghi lại, nhưng thường không rõ “em” gọi Tuấn bằng đại từ gì: “Cho anh hôn em”, không có câu trả lời của “em” (tr.14); Tuấn có ý định ra đi, “Nhưng bao giờ? - Chưa biết. Một hai năm gì đấy:” (tr. 21); trừ một lần “em” gọi Tuấn bằng “anh” lúc hai người đi xem phim với nhau: “Đố anh biết làm cách nào để được vào địa ngục?” (tr.28). Tác phẩm là cuộc trò chuyện một chiều giữa “em” và Tuấn chăng? Phải chăng

1 Xem “Nguyễn Bình Phương, lục đầu giang tiểu thuyết, 05/08/2011 - <http://vienvanhoc.org.vn>”

"em" xưng hô thân mật với Tuấn bằng cách gọi tên trống không thay cho đại từ nhân xưng ngôi thứ hai "anh"? Nhưng làm sao giải thích được cách xưng hô "Tuấn" và cả nội dung trò chuyện khi "Tuấn đã ở chân trời khác với tiếng nói khác, màu da khác" (tr.10), khi "em" buổi trưa ở cơ quan đứng trên ban công nhìn xuống cổng, "chẳng ngóng ai, chẳng nhớ thương tương tư ai, chỉ để đầu óc đỡ căng thẳng chuẩn bị cho giấc ngủ ngắn ngủi chớp nhoáng, để quên Tuấn và mang máng về Vũ" (tr.10), khi tâm sự "Vũ bên trái, Tuấn bên phải..." (tr.14), khi đang hoan lạc với Vũ, thấy "bầu trời vô hình tràn ngập hơi thở với những đôi cánh xanh nhạt rập rờn cố gắng nâng da thịt bay lên" (tr.118), lúc đó trong đầu chỉ còn mang máng một sắc vàng không rõ của hoa điệp hay hoa hồng" (tr.118), lúc đó "Tuấn ở xa hơn quá vắng, trong một góc khuất êm ái không phiền nhiễu" (tr.119).

Những mẩu chuyện giữa "em" và Vũ được trí nhớ ghi lại khá nhiều và không ít lần người con gái xưng hô anh anh em em với Vũ. Vậy dòng tâm trạng trong tiểu thuyết này là của chủ thể xưng "em" hướng về Vũ, được nhớ lại,



ghi lại khi “em” bỏ đi miền Nam đúng ngày sinh nhật lần thứ hai mươi sáu của mình, mãi mãi có lẽ chẳng bao giờ trở lại?

Nhưng nếu người kể là “em”, dùng đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất “em”, trò chuyện một chiều với Vũ, ghi lại tâm trạng của mình, thì người kể và điểm nhìn trùng với nhau, và về nguyên tắc, “em” chỉ có thể kể những gì mình thấy, mình cảm. Khi bàn về tác phẩm *Dịch hạch* (La Peste, 1947) tôi cũng dựa trên nguyên tắc ấy để chứng minh ký sự chỉ là thứ son phấn nhà văn Pháp Albert Camus (1913 - 1960) hóa trang cho tiểu thuyết của ông mà thôi<sup>1</sup>.

“Em” có thể thấy, có thể kể về đôi mắt của mình “thông minh, cong với làn da mỏng và chiếc mũi hếch ngộ nghĩnh, tinh quái”, về giọng nói của mình “trong veo, không chịu rè đi ngay cả lúc đã mệt mỏi” (tr.9)... Nhưng ta thử đọc một đoạn khác lúc hai người ngồi bên nhau ở lều câu cá giữa hồ: “Vũ chuyển chỗ, xoay sang ngồi sau lưng em. Và ôm gọn em trong lòng mình. Một cái gáy trắng thon thả nổi bật trước nền xanh rêu của mặt hồ. Hai vành tai nhỏ mát, khát

1 Phùng Văn Tửu: *Tiểu thuyết Pháp hiện đại - những tìm tòi đổi mới*, KHXH, 1990, 2002, tr.235-246.

khỉnh và lạ lùng như hai thai nhi..." (tr.103). Ai nhìn thấy cái gáy và hai vành tai ấy? Rồi tiếp sau đó, "Vũ tì cầm lên vai em, mắt nhìn xuống. Qua cổ áo căng rộng bởi các ngón tay, ngực hiện lên hai khối tráng như hai khuôn mặt sinh đôi đang ngủ, tinh khiết, gợi cảm" (tr.105). Dường như điểm nhìn và chủ thể ngôn từ không còn trùng với nhau ở nhân vật "em", trừ phi trong giây phút thần tiên đó, cái nhìn của "em" hòa vào với những gì Vũ thấy...

Vấn đề người kể chuyện trong *Trí nhớ suy tàn* có lẽ phải được xem xét thêm.

\*

Tôi chợt nghĩ đến Khẩn, nhân vật chính trong tiểu thuyết *Ngồi*<sup>1</sup> của tác giả ra mắt bạn đọc sau *Trí nhớ suy tàn* mấy năm. Mở đầu tiểu thuyết *Ngồi*, suốt hai trang 9 và 10, tác giả chín lần thay từ Khẩn bằng ba dấu chấm "... khiến cho độc giả chẳng biết là ai: "... cúi xuống nhặt một xác chim/ một con trâu thủng thẳng đi tới, khi cách cây cột đồng chừng hơn chục bước chân thì

---

1 Nguyễn Bình Phương: *Ngồi*, Nhà xuất bản Đà Nẵng, 2006.



dừng lại, giương đôi mắt lồi đèn bóng nhìn.../ Con trâu ngúc ngoắc đầu phát ra những âm thanh ọ ẹ khó hiểu... dỗng tai cố gắng phán đoán" v.v... Mai sau tên của Khẩn mới dần hiện ra, thoát đầu là ba dấu chấm, rồi đến ...n, tiếp theo là ...ǎn, rồi ...ǎn, cuối cùng mới là Khẩn: "Bằng sự nhẫn nại ghê gớm, ... hạ mình xuống, chân trái ...n gập lại ngả ngang bằng với mặt đất, chân phải ...ǎn co lên ép vào bụng, tai trái ...ǎn bẻ vuông góc, bàn tay ngửa, các ngón mở ra như những cánh hoa đang tàn, bàn tay phải của Khẩn với các ngón gân guốc như bộ rễ già nua bọc kín lấy đầu gối chân phải" (tr.10). Đoạn này sẽ được lặp lại ở cuối cùng tác phẩm, chỉ khác là tên nhân vật không phải hiện dần ra như trên mà biến dần đi: Khẩn, Khẩ..., Kh..., K..., ... (tr.291).

Hình như Nguyễn Bình Phương cũng cố tình tung hỏa mù chung quanh "em" trong *Trí nhớ suy tàn* như thế, cũng là nhân vật chính, nhưng ở đây liên quan đến phương thức tự sự. Tác giả không cho biết "em" tên là gì; tên của "em" chẳng xuất hiện lần nào trong các mẩu trò chuyện với Tuấn, Vũ hay với các bạn bè. Cũng không phải ngẫu nhiên trong tiểu thuyết này, xen lẫn với những câu có đại từ nhân xưng "em"

khá mơ hồ, nhà văn sử dụng tràn lan từ đầu đến cuối những câu không có chủ ngữ, hay cũng có thể nói ông cố tình giấu chủ ngữ đi: "Chẳng mấy tháng nữa sẽ tròn hai mươi sáu tuổi", "Thích các gam màu mạnh, chói, nhưng tính tình kín đáo", "Điện thoại ra ga đặt vé", "Trả tiền xe, tìm quán phở, vừa ăn vừa nghỉ...", v.v.. các đại từ sở hữu cũng bị lược bỏ: "Giọng nói (của ai?) thì chẳng hề thay đổi", "Vũ mải mê say đắm với làn da trắng (của ai?), một chút nũng nịu (của ai?), tia sáng lạ lùng trong mắt và cái bùi môi nghịch ngợm (của ai?)", v.v...

*Trí nhớ suy tàn* không thể là lời tâm tình của "em" hướng về Tuấn hay Vũ, vậy có thể đấy là những dòng tâm trạng của người kể chuyện xưng "em" giãi bày với độc giả chúng ta chẳng?

Không giống nhiều tác phẩm khác của Nguyễn Bình Phương chủ yếu xây dựng nhân vật trên bối cảnh vùng quê Thái Nguyên quê hương ông, "em" trong tiểu thuyết này là người Hà Thành, mọi sự việc diễn ra ở chốn Hà Thành với những Hồ Tây, Hồ Gươm, chùa Trấn Quốc, thảo cầm viên, các khu phố cổ... Người con gái ấy thấm đắm chất thành



thị, chất trí thức, “mang trong mình sự phức tạp của phố phường, đôi lúc không tránh khỏi những giờ phút mơ mộng hão huyền từ thời sinh viên để lại” (tr.9). Người con gái ấy tự hào về bản thân mình, từ làn da, đôi mắt, giọng nói...; chiếc mũi tuy hếch, nhưng “ngộ nghĩnh, tinh quái”. Trang phục thường như giản dị, thường mặc “chiếc áo màu ghi xám lắn giữa bao nhiêu áo trên đường phố” (tr.10), nhưng rất sang trọng, rất thanh lịch đấy; chẳng thế mà khi “em” bỏ đi miền Nam, nói với cô bé Quẩy giúp việc là nếu không về, mọi thứ cho Quẩy dùng hết, thì Quẩy trả lời là “chỉ xin bộ màu ghi xám của cô thôi” (tr.128). Đó là một cô gái tính cách mạnh mẽ, thể hiện ở chỗ “thích các gam màu mạnh, chói, nhưng tính tình kín đáo. Chống đối bằng thái độ khinh bỉ” (tr.9)... Có ông anh họ ở quê lên chữa bệnh, cô gái ấy xưng “em” khi trò chuyện, nhưng trong thâm tâm chỉ nhìn thấy vẻ quê mùa kệch cỡm của “Ô hay nhỉ”, biệt danh cô gán cho ông anh chỉ vì anh ta thấy đồ đặc trong nhà cái gì cũng lạ và thốt lên “Ô hay nhỉ”.

Nhiều nhân vật khác cũng xuất hiện trong tâm trạng của “em” dưới dạng tên gọi ít nhiều mang tính châm biếm như thế. Một nữ nhân viên văn phòng trong cơ quan

chẳng biết tên là gì, nó là “Con bướm” bay lênh đênh nhởn nhơ, không hại ai... và chẳng ai hại được nó, “chỉ có điều đôi khi nhìn cũng ngứa mắt... (tr. 73); “nó ăn mặc khôn ngoan nhưng bị lộ tẩy chất nhà quê ở cái vẻ quá thướt tha và chất vải rẻ tiền” (tr. 74)... Gặp lại một cô bạn từ hồi học cấp hai, nay giàu, mở cửa hiệu cầm đồ ở giáp ngã tư phố Hàng Hòm, “khổng người vẫn đậm đặc, da hơi nâu nhưng tóc đã cắt ngắn và bộ quần áo bằng đũi rộng rãi làm nó ra dáng một chủ hiệu cầm đồ” (tr.26); thế là ta chỉ biết cô ta với biệt danh “Chủ hiệu cầm đồ” mà thôi. Ông “Hai mươi bảy vết thương” là người từng vào sinh ra tử trong chiến tranh; ngoài biệt danh đó, ta chỉ được biết thêm ông ấy họ Trịnh, rất mê chơi cờ tướng. Buổi trưa những lúc đi ăn cơm, “em” hay bị “Hai mươi bảy vết thương” gọi vào chứng kiến những ván cờ tàn; lúc thắng thì “Hai mươi bảy vết thương” đắc chí, “cười sung sướng, nước bọt bắn xuống bàn cờ”, lúc thua thì “than lèn não nề như chết vợ” (tr. 61). Lại còn có “Thằng trí thức” ba mươi hai tuổi, cận sáu đi-ốp, dân Nghệ An ra Hà Nội, và “em” hình dung “Hà Thành như miếng bánh ga-tô bị đòn kiến đỗ xô đến” (tr.55), rồi “Thằng trí



thức” đón lấy đĩa bánh trôi “Chủ hiệu cầm đồ” mời và “ăn tự nhiên, làm như đến chỉ để ăn” (tr.57)... Vũ có lẽ cũng được xếp vào loại như thế, vì “Thằng trí thức” làm cho “em” nhớ đến Vũ (tr. 56).

Nhân vật vô danh thấp thoáng sau đại từ “em” có ý thức rất rõ về cái tâm của bản thân: “Dù gì mình vẫn phải là mình, vẫn phải là gái Hà Thành, hơi lạnh lùng, hơi mơ màng, sống trên tất cả những gì từ nơi khác đến” (tr.126). Người con gái ấy khi đưa Quẩy vào nhà vệ sinh ở rạp chiếu bóng, một mình đứng đợi bên ngoài, tựa lưng vào tường nhìn ngược về phía khán giả đang ngồi xem phim: “Bao nhiêu khuôn mặt chập chờn sáng, lúc xanh bóng, lúc đỏ rợn. Nhiều khuôn mặt như những lọ gốm xếp đều đặn trên giá. Một người quan sát nhiều người, vừa kín đáo, vừa khinh bỉ.” (tr.64). Đường như thiên hạ tất cả đều chẳng xứng với mình, kể cả Phong là người trước kia có cảm tình với “em”, nay gặp lại, “một chi tiết làm em hứng thú đó là việc Phong đang ở rể” (tr.37); kể cả Tuấn “là một kỷ niệm, một ký ức khó phai tàn cho dù không được chăm sóc thường xuyên” (tr.93); kể cả Vũ, “Cuộc sống có vẻ cồng kềnh lắc nhắc, nếu có thể sẽ cắt bỏ bớt đi cho nhẹ để tiến lên nhanh hơn, thoải mái hơn. Chẳng

biết nên cắt bỏ cái gì, Vân? Hoài? Hay Vũ?  
“Chủ hiệu cầm đồ” thì không, đó là người  
bạn thực sự tử tế” (tr.66, 67).

Người kể chuyện sử dụng đại từ nhân  
xưng “em” ở ngôi thứ nhất không phù hợp  
với một cô gái cốt cách như thế.

\*

Tâm trạng trong *Trí nhớ suy tàn* đúng là  
tâm trạng của “em”, nhưng “em” không phải  
là người kể chuyện. Trở lại với bài thơ *Đề từ  
cho một bức ảnh đen trắng*. Từ “em” chỉ xuất  
hiện một lần ở khổ thơ cuối cùng: *Ngày mai  
gió ngày mai không ngã gục/ Nhưng em chẳng  
còn tết tóc đuôi sam/ Cưới lạnh lanh*. Trong  
bài thơ, “em” mang chức năng đại từ nhân  
xưng ngôi thứ ba hay ngôi thứ hai? Theo tôi,  
đề từ ở đây là lời của chủ thể trữ tình tâm  
sự với người trong tấm ảnh cũ. “Em” là đại  
từ nhân xưng ngôi thứ hai.

*Trí nhớ suy tàn* cũng là lời của người kể  
chuyện hướng về “em” ở vị trí ngôi thứ hai;  
tất nhiên không nên đồng nhất một cách máy  
móc chủ thể trữ tình và nhà thơ trong  
*Đề từ cho một bức ảnh đen trắng*, cũng  
như người kể chuyện và nhà tiểu  
thuyết trong *Trí nhớ suy tàn*.



Kể chuyện ở ngôi thứ hai trong văn xuôi là một biện pháp hiếm gặp chứ không phải là chưa từng có. Chẳng hạn, cùng xuất hiện một năm với *Trí nhớ suy tàn* có chuyện *Kalima* của nhà văn J.M.G. Le Clézio<sup>1</sup>. Kalima là một cô gái ở thành phố cảng Tanger của Marốc rời bỏ quê hương sang Pháp tìm kế sinh nhai, nhưng bị sa vào tay bọn bất lương, gặp bao truân chuyen, trở thành gái điếm và chết thảm hại. Truyện chỉ là lời trò chuyện một chiểu của người kể chuyện với thi thể Kalima lúc này đang ở trong nhà xác: "Ôi Kakima, con đường nào em đã đi qua cho đến ngày hôm nay của tháng Giêng năm 1986, em nằm trần trụi trên đá hoa cương lạnh lẽo của nhà xác..." [...]. Ai là người nhớ đến em lúc em trên tàu đến cảng Marseille? [...]. Em đã nghe thấy tiếng của lửa hầm hập và của giá lạnh trong cơ thể em...<sup>2</sup>. Trên một trăm lần từ "em" xuất hiện với tư cách đại từ nhân xưng ngôi thứ hai số ít (tiếng Pháp: tu, te), hoặc các đại từ sở hữu ngôi thứ hai số ít ("của em";

1 Jean Marie Gustave Le Clézio (sinh năm 1940): Nhà văn Pháp đoạt giải Nobel năm 2008. *Kalima* in trong tập *Trái tim cháy bỏng* (Coeur brûlé et autres romances, Gallimard, Paris, 2000).

2 Phùng Văn Tửu: *Tiểu thuyết trên đường đổi mới nghệ thuật*, sđd, tr.256.

tiếng Pháp ton, ta). Không một lần nào đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất (tiếng Pháp: je) xuất hiện, nhưng bạn đọc dường như vẫn thấy hiển hiện có ai đó đang đối diện với thi thể Kalima. Tôi gọi đó là cái “tôi” ảo, để phân biệt với nhân vật người trần thuật truyền thống trong tiểu thuyết, có mặt khắp nơi, hiểu biết tất cả, nhưng độc giả chẳng ai cảm thấy sự có mặt của anh ta.

Kỹ thuật tự sự ở ngôi thứ hai này cũng được sử dụng trong *Trí nhớ suy tàn*. Tuy nhiên, ở đây nhân vật “tôi” ảo ấy không chỉ đối diện và trò chuyện với “em”, mà đồng thời còn mang dáng dấp nhân vật người kể chuyện hướng tới độc giả. Vì vậy, đọc *Kalima*, chẳng ai là không thấy bóng dáng nhân vật vô hình kia, trong khi không mấy người để ý đến bóng dáng người kể chuyện trong *Trí nhớ suy tàn*. Mặt khác, nhân vật “tôi” ảo trong truyện của Le Clézio hoàn toàn cách biệt với Kalima, ngoài nỗi xót thương; ngược lại, người kể chuyện của Nguyễn Bình Phương vừa như đối diện với “em”, giúp cho mọi diễn biến được kể từ bên ngoài “em”, nhưng lại như do chính “em” tự kể chuyện mình. Giữa người kể chuyện và “em” trong *Trí nhớ suy*



*tàn* có cái gì đó gắn bó, sâu sắc, ràng buộc chẳng kém gì mối quan hệ chủ thể trữ tình với hình bóng cô gái trong tấm ảnh cũ.

Gắn cuối tác phẩm: “Em phải nói thật nhanh vì trí nhớ đang suy tàn ghê gớm [...]. Ý nghĩ bị bỏ lửng [...] vì thời gian đã cạn, trí nhớ đã suy tàn” (tr.127). Tấm màn “quên” đang xóa mờ ký ức của “em” hay của người kể chuyện đang day dứt về “em”, day dứt cùng với “em”?

Nhưng kỹ thuật sử dụng đại từ nhân xưng ngôi thứ hai trong *Trí nhớ suy tàn* gắn hơn với cách làm của Michel Butor (sinh năm 1926) trong tiểu thuyết *Thay đổi* (La modification, 1957) từng làm xôn xao dư luận trong giới văn chương cách đây nửa thế kỷ. Cùng với N.Sarraute, C. Simon, A.Robbe-Grillet<sup>1</sup>, ông là một trong bốn trụ cột của trào lưu Tiểu Thuyết Mới (Nouveau Roman) ở Pháp lúc đó.

*Trí nhớ suy tàn* là tâm trạng của “em” trong quãng thời gian mấy tháng kết thúc vào ngày sinh nhật lần thứ hai mươi sáu; *Thay đổi* là tâm trạng của Léon Delmont, giám đốc chi nhánh Paris của hãng sản xuất máy chữ

---

1 Nathalie Sarraute (1900-1999), Claude Simon (1913-2005), Alain Robbe-Grillet (1922-2008): Các nhà văn Pháp.

Scabelli ở Italia, trên hành trình khoảng hai mươi mốt tiếng đồng hồ bằng xe lửa xuất phát từ ga Lyon ở Paris và kết thúc ở ga Stazione Termini ở Roma<sup>1</sup>. “Em” trăn trở giữa Tuấn và Vũ thì léon Delmont trăn trở giữa vợ là Henriette ở Paris và người yêu là Cécile đang ở Roma. Michel Butor không dùng ngôi thứ ba số ít để kể về Léon Delmont, cũng chẳng để cho nhân vật ấy xưng “tôi” tự kể về mình. Thay vào đó là ngôi thứ hai số nhiều “vous”. Từ “vous” tiếng Pháp trong trường hợp này, cũng như từ “you” trong tiếng Anh, thông thường được được sử dụng khi chỉ nói với một ai đó.

Nhà tiểu thuyết trước đây thường lựa chọn một trong ba hình thức tự sự, kể chuyện ở ngôi thứ nhất, dùng độc thoại nội tâm, hoặc kể chuyện ở ngôi thứ ba. Theo M.Butor trong tiểu luận “Sử dụng các đại từ nhân xưng trong tiểu thuyết”<sup>2</sup>, cả ba hình thức ấy đều không phù hợp với *Thay đổi*. Nếu nhân vật xưng “tôi” kể chuyện ở ngôi thứ nhất, thì người đó chỉ có thể kể những gì bản thân mình biết (như tôi bác bỏ trường hợp “em”

1 Phùng Văn Tứu: *Tiểu thuyết Pháp hiện đại - những tên tuổi mới*, KHXH, HN.2002, tr.266-267.

2 M.Butor: “Usage des pronoms personnels dans le roman”, in trong *Répertoire II* (1964)



nhìn thấy ngực mình khi cùng Vũ âu yếm trên kia); nếu dùng độc thoại nội tâm, phạm vi càng bị thu hẹp hơn nữa, vì người kể chuyện chỉ có thể kể những gì mình biết tức thời ngay lúc đó. Làm thế nào để có thể mở rộng phạm vi ấy ra? Michel Butor sử dụng ngôi thứ hai, đó là nhân vật được người kể cho nghe chuyện của chính nhân vật ấy.

Trào lưu Tiểu Thuyết Mới ở Pháp đặc biệt quan tâm đến đổi mới kỹ thuật tiểu thuyết; theo tôi, đó cũng là mối quan tâm của Nguyễn Bình Phương. Lại có sự tương đồng giữa hai tiểu thuyết *Thay đổi* và *Trí nhớ suy tàn* trong cách sử dụng đại từ nhân xưng ngôi thứ hai. Vì thế mà có ý kiến cho rằng Nguyễn Bình Phương trở về với Tiểu Thuyết Mới.

\*

Khi *Thay đổi* của Michel Butor ra mắt bạn đọc, giới phê bình tranh luận sôi nổi “vous” là ai và ai nói “vous”. “Vous” là hành khách Léon Delmont đi trên toa tàu và cũng là chúng ta, độc giả tiểu thuyết *Thay đổi*. Người nói “vous” là tác giả - hay chính xác hơn là người kể chuyện - và cũng là ý thức phản thân của nhân vật.

Có lẽ lúc đầu cả Michel Butor và Nguyễn Bình Phương không chú tâm lôi kéo độc giả

vào các ngôi thứ hai tương ứng “vous” và “em”, nhưng khi đọc tiểu thuyết, hầu như ai cũng có cảm giác đồng nhất mình với nhân vật. Hình như chính mình (độc giả) là người bước lên tàu, ngồi trên ghế trong toa, chính mình đôi mắt lim dim nhìn hành khách kể lên người xuống, chính mình, chính mình nghĩ ngợi lan man đến Henriette và Cécile suốt cuộc hành trình... Cũng vậy, dường như người kể chuyện đang nói với mình (độc giả) qua từ “em” thân thương... Các nhà tiểu thuyết thường cố gắng tìm biện pháp thu hẹp, thậm chí xóa bỏ càng tốt, khoảng cách giữa nhân vật và bạn đọc. Michel Butor và Nguyễn Bình Phương đã làm được việc đó. Nhưng Nguyễn Bình Phương vẫn cứ có đóng góp khác Michel Butor.

Nhân vật của *Thay đổi* tương đối rõ nét. Qua diễn biến tâm trạng của “vous”, tên của “vous” dần dần hiện lên; hết chương I, ta mới biết đó là L.D. căn cứ vào mấy chữ ghi trên vali của “vous”; sang đến các chương sau, ta biết đầy đủ cả họ và tên Léon Delmont, biết “vous” là một người đàn ông bốn mươi nhăm tuổi, biết rõ công ty, chức vụ trong công ty, có vợ và ba con ở Paris, có người yêu ở Roma; ta biết rõ ý định của “vous” định



đưa Cécile về sống với mình ở Paris, nhưng “thay đổi” ý kiến vào phút chót khi tàu đến ga cuối. Nhân vật của *Trí nhớ suy tàn* mơ hồ hơn rất nhiều sau từ “em”, đó là chỗ mạnh của Nguyễn Bình Phương. Chẳng ai biết cô “em” sắp hai mươi sáu tuổi ấy tên là gì, làm việc ở cơ quan, nhưng cơ quan nào, công việc gì cũng chẳng rõ... Mối quan hệ giữa “em” với Tuấn và Vũ cũng mờ nhạt hơn mối quan hệ của “vous” với Henriette và Cécile... Chính sắc thái mù mờ có dụng ý kỹ thuật ấy - không loại trừ do “trí nhớ suy tàn” - tạo nên sức cuốn hút đong đảo bạn đọc nhập thân vào với “em”. Thiếu gì những độc giả tiểu thuyết là các cô gái trạc tuổi như “em”, có công ăn việc làm ở một cơ quan nào đó, có đủ loại bạn học ngày xưa, bạn bè hiện nay, có những chuyện linh tinh đời thường như “em”, có những mối tình vui buồn, với những băn khoăn day dứt như “em”...

Một nét độc đáo khác rất cơ bản của Nguyễn Bình Phương liên quan đến đặc thù của các đại từ nhân xưng tiếng Việt. Tôi đã có dịp bàn về các đại từ nhân xưng ngôi thứ ba<sup>1</sup>. Nay tôi thích thú với từ “em” trong *Trí*

1 Phùng Văn Tứu: *Tiểu thuyết trên đường đổi mới nghệ thuật*, sđd. Chương 2: “Về một chi tiết trong ngôn ngữ văn học”.

*nhớ suy tàn*, vừa là đại từ nhân xưng ngôi thứ hai, vừa dường như là đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất. Tôi nói “dường như”, bởi lẽ tôi vẫn cho rằng “em” ở đây không phải là chủ thể ngôn từ mà chủ thể ngôn từ là người kể chuyện kể về “em” về diễn biến tâm trạng của “em” qua điểm nhìn của “em”.

Nhìn vào một số ngôn ngữ nước ngoài quen thuộc, đại từ nhân xưng ngôi thứ hai thông thường được sử dụng khi trò chuyện với người khác và “vous” (tiếng Pháp), “you” (tiếng Anh), “BbI” (tiếng Nga), “您” (tiếng Trung Quốc), “usted” (tiếng Tây Ban Nha); trường hợp xưng hô thân mật, tiếng Pháp có từ “tu”, tiếng Nga có từ “TbI”, tiếng Trung Quốc có từ “你”, tiếng Anh tương ứng có từ “thou” nhưng ít dùng, thường chỉ gặp trong văn thơ cổ. Các đại từ ngôi thứ hai ấy không phân biệt nam hay nữ. Từ “vous” trong *Thay đổi* của Michel Butor không dễ dịch ra tiếng Việt. Dịch là “anh” hay “ông” ư? Nhưng mấy từ ấy có thể khiến độc giả bàn tiếng Việt tưởng lầm là truyện được trắn thuật ở ngôi thứ ba số ít! Có cách giải quyết là chuyển “vous” bằng “bạn”, vừa bảo đảm phuơng thức tự sự ở ngôi thứ hai, vừa giữ được sắc thái không phân biệt giới



tính của từ “vous” trong nguyên bản. Từ “em” (ngôi thứ hai) trong *Trí nhớ suy tàn* vừa xác định rõ giới tính, vừa thể hiện tình cảm thân thương mà các đại từ “tu”, “you”, “你” không lột tả được.

Dã thế từ “em” (ngôi thứ hai) trong *Trí nhớ suy tàn* dường như còn nhè với ngôi thứ nhất, khi người kể chuyện xưng “em”. Trong mấy ngoại ngữ kể trên chỉ có một từ để chỉ ngôi thứ nhất: “Je” (tiếng Pháp), “I” (tiếng Anh), “Я” (tiếng Nga), “Yo” (tiếng Tây Ban Nha), “我” (tiếng Trung Quốc). Còn tiếng Việt, đứng ở vị trí đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất, ngoài từ “tôi” chung chung, người ta có thể xưng “tớ, tao...” khi nói với bạn bè, xưng “ông, bà...” khi nói với hàng con cháu, xưng “con, cháu...” khi thưa gửi với bồ trên... “Em” là một biến thể của “tôi” trong tiếng Việt khi người nói tỏ ra khiêm tốn; hoặc vợ nói với chồng, những cô gái nói với các chàng trai, trong trường hợp này từ “em” đượm sắc thái nữ tính yêu thương. Tôi để ý tìm tòi các bản dịch *Trí nhớ suy tàn* ra tiếng nước ngoài, nhưng chưa thấy. Giả dụ từ “em” được chuyển ngữ thành “Je”, “I”, “Я”, “Yo”, “我” thì đều không lột tả được sắc thái tình cảm.

Hơn nữa, từ “em” trong *Trí nhớ suy tàn* của Nguyễn Bình Phương vừa là đại từ nhân xưng ngôi thứ hai, vừa có thể cho chúng ta cảm giác đấy là đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất, cả hai trường hợp đều mang sắc thái biểu cảm rõ rệt. Trái lại, ở mấy ngoại ngữ kia, có sự phân biệt rạch ròi không thể chồng lấn giữa hai ngôi đại từ nhân xưng ấy. Không có từ nước ngoài nào chuyển dịch được từ “em” mà đồng thời giành được cả hai chức năng ngữ pháp như trong *Trí nhớ suy tàn*, chưa nói chi đến sắc thái biểu cảm.

\*

Dấy là đóng góp độc đáo của Nguyễn Bình Phương trong *Trí nhớ suy tàn* liên quan đến phương thức tự sự. Đúng là có sự bất gặp của ông với trào lưu Tiểu Thuyết Mới ở phương Tây nửa thế kỷ trước, nhưng ông vẫn cứ làm mới trong tác phẩm của ông. *Trí nhớ suy tàn* là sự thách đố đối với những ai muốn dịch tiểu thuyết ấy ra tiếng nước ngoài.

*Hà Nội, tháng Hai năm 2012*

Nguồn: Tạp chí Nghiên cứu văn học, số 7/2012



# Trí nhớ suy tàn

NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

Chủ trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Biên tập : TRẦN VĂN BAN

## NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 38 296 764 - 38 256 713 - 38 247 225

Fax: 84.8.38222726 - Email: tonghop@nxbhcm.com.vn

Website: [www.nxbhcm.com.vn](http://www.nxbhcm.com.vn) - Sách điện tử: [www.sachweb.vn](http://www.sachweb.vn)

## NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

\* ĐT: 38 256 804

## NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2

86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

\* ĐT: 39 433 868

---

XNKXBS số: 1155-13/CXB/02-137/THTPHCM cấp ngày 26/8/2013

QĐXB số: 1315/QĐ-THTPHCM-2013 ngày 15/10/2013

ISBN: 978 - 604 - 58 - 0804 - 7

Nộp lưu chiểu quý IV năm 2013



Nhân vật của *Trí nhớ suy tàn* mờ hổn rất nhiều sau từ “em”, đó là chỗ mạnh của Nguyễn Bình Phuong. Chẳng ai biết cô “em” sắp hai mươi sáu tuổi ấy tên là gì, làm việc ở cơ quan, nhưng cơ quan nào, công việc gì cũng chẳng rõ... Mỗi quan hệ giữa “em” với Tuấn và Vũ cũng mờ nhạt hơn mỗi quan hệ của “vous” với Henriette và Cécile... Chính sắc thái mù mờ có dụng ý kỹ thuật ấy - không loại trừ do “trí nhớ suy tàn” - tạo nên sức cuốn hút đồng đảo bạn đọc nhập thân vào với “em”. Thiếu gì những độc giả tiểu thuyết là các cô gái trạc tuổi như “em”, có công ăn việc làm ở một cơ quan nào đó, có đủ loại bạn học ngày xưa, bạn bè hiện nay, có những chuyện linh tinh dời thường như “em”, có những mối tình vui buồn, với những băn khoăn day dứt như “em”...

(GS. Phùng Văn Tùu)



9 786045 808047

Giá: 45.000đ

